

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 1536 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa Nhà máy thủy điện Châu Thôn  
tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1357/SCT-QLNL ngày 14/6/2024.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo quyết định này Phương án bảo vệ đập, hồ chứa Nhà máy thủy điện Châu Thôn tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An do Sở Công Thương thẩm định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Quế Phong; Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Quế Phong; Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

*Noi nhận:* 

- Như điều 3;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, NN, CN (TP, T.Tr);
- 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



★ Lê Hồng Vinh

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN VŨ

.....& M.....

PHƯƠNG ÁN  
BẢO VỆ ĐÁP HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN  
NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN CHÂU THÔN

CHỦ ĐẦU TƯ *JK*

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN  
NĂNG LƯỢNG SƠN VŨ



*Nguyễn Văn Ngọ*

TƯ VẤN THỰC HIỆN

CÔNG TY CP GIẢI PHÁP  
TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG TMS



*TỔNG GIÁM ĐỐC*  
*Đặng Văn Tùng*

## MỤC LỤC

|   |   |
|---|---|
| <b>PHẦN I: CƠ SỞ PHÁP LÝ .....</b>  | 1 |
| 1. Căn cứ pháp lý .....   | 1 |
| 2. Căn cứ các hồ sơ tài liệu xây dựng phương án .....                           | 1 |
| <b>PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN .....</b>  | 2 |
| 1. KHÁI QUÁT VỀ CHỦ ĐẦU TƯ VÀ TỔ CHỨC KHAI THÁC ĐẬP, HỒ CHÚA THỦY ĐIỆN.....     | 2 |
| 1.1. Chủ sở hữu đập hồ chứa .....   | 2 |
| 1.2. Tổ chức khai thác đập, hồ chứa .....                                       | 2 |
| 2. KHÁI QUÁT VỀ ĐẬP, HỒ CHÚA.....   | 2 |
| 2.1. Tên đập, hồ chứa.....  | 2 |
| 2.2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt.....                               | 2 |
| 2.3. Phân loại đập, hồ chứa theo nghị định 114/2018/NĐ-CP .....                 | 2 |
| 2.4. Nhiệm vụ công trình .....  | 2 |
| 2.5. Địa điểm xây dựng.....   | 3 |
| 2.6. Thời điểm khởi công xây dựng và đưa vào khai thác vận hành.....            | 3 |
| 3. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH DÂN CƯ VÀ AN NINH TRẠT TỰ NƠI XÂY DỰNG ĐẬP, HỒ CHÚA..... | 3 |
| 3.1. Về phát triển kinh tế xã Châu Thôn.....                                    | 3 |
| 3.1.1. Sản xuất nông lâm ngư nghiệp .....                                       | 3 |
| 3.1.2. Xây dựng nông thôn mới .....   | 5 |
| 3.1.3. Thương mại dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp.....                 | 5 |
| 3.2. Về văn hóa xã hội xã Châu Thôn .....                                       | 5 |
| 3.2.1. Công tác tuyên truyền.....   | 5 |
| 3.2.2. Công tác giáo dục và đào tạo .....                                       | 6 |
| 3.2.3. Công tác y tế chăm sóc sức khỏe.....                                     | 6 |
| 3.2.4. Thực hiện nếp sống văn hóa .....   | 6 |
| 3.2.5. Công tác chính sách xã hội, lao động việc làm .....                      | 6 |
| 3.3. Công tác quốc phòng an ninh xã Châu Thôn .....                             | 8 |

|   |           |
|---|-----------|
| 3.3.1. Công tác quốc phòng quân sự địa phương .....   | 8         |
| 3.3.2. An ninh trật tự và tệ nạn xã hội .....   | 8         |
| <b>4. SƠ ĐỒ PHẠM VI BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHÚA VÀ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG<br/>BẢO VỆ .....</b>  | <b>9</b>  |
| 4.1. Căm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập .....   | 9         |
| 4.2. Căm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước .....  | 10        |
| 4.3. Sơ đồ bố trí lực lượng bảo vệ .....  | 10        |
| <b>5. NỘI DUNG BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHÚA .....</b>  | <b>10</b> |
| 5.1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cắm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước .....  | 10        |
| 5.1.1. Vị trí địa lý .....  | 10        |
| 5.1.2. Điều kiện thô nhưỡng và thảm phủ thực vật .....  | 11        |
| 5.1.3. Đặc điểm khí tượng thủy văn .....  | 12        |
| 5.1.4. Thông số kỹ thuật của công trình .....   | 12        |
| 5.1.5. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình .....   | 15        |
| 5.1.6. Sơ đồ mặt bằng bố trí mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập .....  | 16        |
| 5.2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước .....   | 16        |
| 5.2.1. Giai đoạn thi công thực hiện dự án .....   | 16        |
| 5.2.2. Giai đoạn quản lý vận hành .....   | 16        |
| 5.3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất .....   | 19        |
| 5.3.1. Chế độ báo cáo .....   | 19        |
| 5.3.2. Chế độ kiểm tra .....  | 20        |
| 5.4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại ..... | 21        |
| 5.4.1. Quy định về việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình .....  | 21        |
| 5.4.2. Quy định về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại .....  | 22        |

|  |           |
|--|-----------|
| 5.5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ .....      | 23        |
| 5.5.1. Tổ chức lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa nước .....  | 23        |
| 5.5.2. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ .....   | 24        |
| <b>5.6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình .....</b>                                      | <b>25</b> |
| 5.7. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước..... | 25        |
| 5.7.1. Công tác phòng ngừa.....  | 25        |
| 5.7.2. Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước.....           | 26        |
| 5.8. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố .....                               | 31        |
| 5.8.1. Nguyên tắc chung .....  | 31        |
| 5.8.2. Bảo vệ đập, hồ chứa khi xảy ra sự cố .....  | 31        |
| 5.8.3. Xử lý các sự cố .....   | 32        |
| 5.9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án .....   | 34        |
| 5.10. Trách nhiệm của chủ sở hữu đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.....              | 34        |
| 5.10.1. Trách nhiệm của chủ sở hữu đập, hồ chứa nước trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa.....                               | 34        |
| 5.10.2. Trách nhiệm của Sở Công thương tỉnh Nghệ An .....  | 36        |
| 5.10.3. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.....  | 36        |
| 5.10.4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An .....  | 37        |
| 5.10.5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An .....   | 37        |
| 5.10.6. Trách nhiệm của Công an tỉnh Nghệ An .....   | 37        |
| 5.10.7. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An .....  | 37        |
| 5.10.8. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An .....  | 37        |
| 5.10.9. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Nghệ An.....         | 38        |
| 5.10.10. Trách nhiệm của UBND huyện Quế Phong .....  | 38        |

|   |           |
|---|-----------|
| 5.10.11. Trách nhiệm của UBND các xã Châu Thôn, Tri Lễ..... | 38        |
| 5.11. Tổ chức thực hiện .....                               | 39        |
| <b>6. Tài liệu sử dụng để lập phương án.....</b>            | <b>39</b> |
| <b>PHẦN III: PHỤ LỤC .....</b>                              | <b>40</b> |

## **DANH MỤC HÌNH ẢNH**

Hình 1. Mặt bằng bố trí công trình cụm đầu mối hồ thủy điện Châu Thôn ..... 15

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU**

|  |    |
|--|----|
| Bảng 1. Các đặc trưng hình thái lưu vực thủy điện Châu Thôn.....   | 11 |
| Bảng 2. Thông số kỹ thuật chính của công trình thủy điện Châu Thôn.....  | 13 |
| Bảng 3. Bảng thông kê tọa độ thiết kế của các mốc chỉ giới bảo vệ đập và vùng phụ cận thủy điện Châu Thôn (tọa độ VN2000, mũi chiếu $104^{\circ}45'$ ) ..... | 16 |

## PHẦN I: CƠ SỞ PHÁP LÝ

### 1. Căn cứ pháp lý

Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Luật số 60/2020/QH14 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/06/2023;

Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ quy định về việc quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên nước và môi trường hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn, đập, hồ chứa thủy điện;

Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/09/2023 của Thủ tướng chính phủ về việc quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kì 2021- 2030 tầm nhìn đến năm 2030.

Các văn bản pháp luật và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành khác có liên quan.

### 2. Căn cứ các hồ sơ tài liệu xây dựng phương án

- Báo cáo thuyết minh thiết kế hồ thủy điện Châu Thôn đã được phê duyệt.

- Quy trình vận hành hồ thủy điện Châu thôn đã được phê duyệt tại Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Nghệ An.

- Báo cáo xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa thủy điện Châu Thôn do Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ phê duyệt.

## **PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN**

### **1. KHÁI QUÁT VỀ CHỦ ĐẦU TƯ VÀ TỔ CHỨC KHAI THÁC ĐẬP, HỒ CHÚA THỦY ĐIỆN**

#### **1.1. Chủ sở hữu đập hồ chứa**

- Chủ sở hữu đập, hồ chứa: Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ
- Địa chỉ: Phòng 15B, Tầng 6, Tòa nhà G3, Khu đô thị Vinhomes Greenbay, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0243.7868198
- Fax: 0243.7868197

#### **1.2. Tổ chức khai thác đập, hồ chứa**

- Tên đơn vị khai thác đập hồ chứa: Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ
- Địa chỉ: Phòng 15B, Tầng 6, Tòa nhà G3, Khu đô thị Vinhomes Greenbay, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0243.7868198
- Fax: 0243.7868197

### **2. KHÁI QUÁT VỀ ĐẬP, HỒ CHÚA**

#### **2.1. Tên đập, hồ chứa**

Tên đập, hồ chứa: đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn

#### **2.2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt**

Theo quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCVN 04-05:2012/BNNPTNT, cấp thiết kế của công trình thủy điện Châu Thôn là Cấp II.

#### **2.3. Phân loại đập, hồ chứa theo nghị định 114/2018/NĐ-CP**

Hồ thủy điện Châu Thôn có chiều cao đập lớn nhất là 26,5m, căn cứ theo điều 3 của nghị định 114/2018/NĐ-CP: hồ thủy điện Châu Thôn thuộc loại hồ chứa lớn.

#### **2.4. Nhiệm vụ công trình**

Nhiệm vụ công trình thủy điện Châu Thôn hàng năm cung cấp cho lưới điện khu vực khoảng 108,613 triệu kWh. Ngoài nhiệm vụ chính là phát điện, công trình còn tạo thêm công ăn việc làm, góp phần phát triển cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải, thúc đẩy phát triển nền kinh tế địa phương.

## **2.5. Địa điểm xây dựng**

Công trình thủy điện Châu Thôn xây dựng trên suối Nậm Tột, là nhánh cấp I nằm bên bờ trái của sông Quang. Công trình thuộc địa phận xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

## **2.6. Thời điểm khởi công xây dựng và đưa vào khai thác vận hành**

- Thời điểm khởi công xây dựng: thủy điện Châu Thôn bắt đầu khởi công xây dựng năm 2007 và dự kiến đưa vào khai thác vận hành Quý II/2024.

# **3. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH DÂN CƯ VÀ AN NINH TRẬT TỰ NƠI XÂY DỰNG ĐẬP, HỒ CHÚA**

Hồ thủy điện Châu Thôn xây dựng trên địa bàn xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Tính đến năm 2023 xã Châu Thôn có tổng cộng 902 hộ với 4376 nhân khẩu. Theo Báo cáo kinh tế xã hội xã Châu Thôn năm 2023 tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Châu Thôn như sau:

## **3.1. Về phát triển kinh tế xã Châu Thôn**

Trong năm 2023 kinh tế xã Châu Thôn tiếp tục tăng trưởng khá, chuyển dịch cơ cấu ngành theo hướng tích cực, cụ thể: Nông lâm, thủy sản chiếm 46,43%, công nghiệp và xây dựng 26,26%; dịch vụ 27,31%; thu nhập bình quân đầu người đạt 30,95 triệu đồng/người/năm; lương thực bình quân đầu người 608kg/người/năm.

### **3.1.1. Sản xuất nông lâm ngư nghiệp**

- Trồng trọt: Mặc dù gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh nhưng vụ Xuân, vụ Mùa năm 2023 vẫn đạt được những kết quả tích cực. Với việc chủ động chuyển đổi cơ cấu một số giống có năng suất cao, xây dựng lịch nông vụ phù hợp với thời tiết, khí hậu của địa phương, làm tốt công tác phòng chống sâu bệnh hại, đảm bảo nguồn nước tưới cho diện tích gieo cấy nhờ đó diện tích gieo cấy lúa nước cả năm 491,8 ha đạt 100% kế hoạch, năng suất 53,18 tạ/ha, sản lượng 2.615 tấn. Tổng sản lượng lương thực đạt 2.662 tấn, đạt 93,1% kế hoạch.

Diện tích cây công nghiệp ngắn ngày chủ yếu là cây sắn với tổng diện tích trên 96 ha; đồng thời tiếp tục bảo tồn cây BoBo trên địa bàn, diện tích hiện có ước đạt trên 170ha, năng suất 7 tạ/ha, sản lượng 119 tấn.

- Về chăn nuôi – Thú y: Công tác phòng chống dịch, bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm thực hiện, nhất là dịch tả lợn Châu phi, viêm da nổi cục và tụ huyết trùng, phòng chống đói, rét ở trâu bò, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống dịch; tăng cường công tác giám sát dịch bệnh, thông tin tuyên truyền và hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh

cho đàn vật nuôi từ đó tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn cơ bản ổn định, không để dịch bệnh gia súc, gia cầm xảy ra trên diện rộng ở các vùng chăn nuôi và xóm bản; Tổng đàn gia súc (trâu, bò) 2.589 con, tăng 86 con so với cùng kỳ năm 2022. Trong năm đã phối hợp với Hội nông dân xã duy trì được 02 tổ hội nghề nghiệp chăn nuôi bò, dê ở các vùng chăn nuôi tập trung, cụ thể: Tổ chăn nuôi bò ở xóm Tam Tiến có 08 hộ với 87 con bò; tổ chăn nuôi dê ở Bản Quạnh có 05 hộ với 82 con dê. Vận động, hướng dẫn các hộ gia đình xây dựng mô hình kinh tế bước đầu cho hiệu quả tốt như: Mô hình bảo tồn BaBa gai Sông Quang; nuôi dê thương phẩm ở bản Quạnh; trồng mít Thái nhằm cải tạo vườn tạp, mô hình nuôi dê, mô hình Vịt, mô hình kinh tế nông lâm thủy sản, mô hình cung cấp gà, vịt, cá giống..

Công tác tiêm phòng phòng được chú trọng quan tâm thực hiện: Kết quả tiêm phòng vụ Xuân: Tổng số liều vắc xin tiêm phòng là: 2350 liều trong đó: Vắc xin THT trâu, bò 700 liều, Vắc xin LMLM trâu, bò 750 liều, Vắc xin VDNC trâu, bò: 500 liều, Vắc xin bệnh đại chó, mèo: 400 liều. .

- Thủy sản: Các xóm bản có diện tích nuôi trồng thủy sản đều được duy trì ổn định với tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 25 ha, sản lượng 53 tấn đạt 93,25% kế hoạch. Hiện nay trên địa bàn xã đã tổ chức cắm biển được 04 địa điểm cấm đánh bắt thuỷ hải sản để bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản tự nhiên.

- Công tác Phòng chống thiên tai & tìm kiếm cứu nạn: UBND xã đã ban hành kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023; kiện toàn BCH & thành lập đội xung kích phòng chống thiên tai. Trong thời gian ảnh hưởng lưu bão kèm theo mưa to, phân công trực và luôn nắm chắc tình hình trên địa bàn, vận động lực lượng tại chỗ khắc phục khi có ảnh hưởng xảy ra. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo, Thường trực BCĐ huyện.

- Về lâm nghiệp: Bảo vệ và chăm sóc tốt diện tích rừng hiện có không để xảy ra tình trạng chặt phá rừng trái phép. Tiếp tục bảo vệ và chăm sóc diện tích rừng trồng. Đồng thời triển khai kế hoạch và ký cam kết phòng chống cháy rừng vào mùa khô do đó thời gian qua trên địa bàn không xảy ra tình trạng cháy rừng. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Trồng mới rừng sau khai thác trên 49 ha (rừng keo).

Lập hồ sơ giao bảo vệ rừng và khoán bảo vệ rừng cho 484 hộ gia đình và 9 cộng đồng dân cư để hương tiền bảo vệ rừng theo tiêu Dự án 1 – Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi. Tỷ lệ che phủ rừng đạt: 73%.

### **3.1.2. Xây dựng nông thôn mới**

Chương trình xây dựng Nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện (căn cứ vào Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ về xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn xã giai đoạn 2021 – 2025) và nhận được sự hưởng ứng của người dân. UBND xã tiếp tục xây dựng kế hoạch năm 2023, kiện toàn Ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tiêu chí.

Năm 2023, được cấp trên hỗ trợ cho 70 tấn Xi măng, xây dựng được 04 tuyến đường với tổng chiều dài là 460 m; nguồn vốn đầu tư huy động nhân dân đóng góp xây dựng nông thôn mới ước đạt trên 215 triệu đồng, đóng góp bằng ngày công lao động là trên 1145 ngày công ước tính quy đổi thành tiền mặt là: 343,5 triệu đồng; đã vận động được 12 hộ hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn với diện tích trên 130m<sup>2</sup>.

Đến nay, toàn xã đạt 16/19 tiêu chí; hiện tại có 02 xóm, bản đạt 11/13 tiêu chí, 02 xóm, bản đạt 10/13 tiêu chí; có 03 xóm đạt 9/13 tiêu chí.

### **3.1.3. Thương mại dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp**

Tiếp tục được quan tâm chỉ đạo phát triển, tạo thêm công ăn việc làm và thu nhập cho nhân dân, người lao động trên địa bàn xã như: sản xuất mộc dân dụng, sản phẩm mây tre đan, kinh doanh tổng hợp, dịch vụ ăn uống...

Tổng số hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ toàn xã có đóng thuế (GTGT) là 24 hộ tăng 05 hộ so với năm 2022; các hoạt động lưu thông hàng hóa, dịch vụ thiết yếu đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Thực hiện tốt công tác bình ổn giá, niêm yết giá, bán đúng giá đối với các mặt hàng do nhà nước quy định qua đó giá cả các mặt hàng thiết yếu được giữ tương đối ổn định, không để xảy ra hiện tượng găm hàng, tăng giá

## **3.2. Về văn hóa xã hội xã Châu Thôn**

### **3.2.1. Công tác tuyên truyền**

Công tác thông tin tuyên truyền được tăng cường, cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ chính trị của xã. Triển khai các hoạt động tuyên truyền với nhiều hình thức, nội dung khác nhau; đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung... Đặc biệt chuỗi các hoạt động Lễ hội Đèn Chín gian năm 2023 gắn với các hoạt động chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập huyện Quế Phong.

### **3.2.2. Công tác giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Bộ chính trị về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành phù hợp với điều kiện địa phương; rèn luyện phẩm chất, đạo đức của học sinh trong nhà trường, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân đối với xã hội và cộng đồng của học sinh

### **3.2.3. Công tác y tế chăm sóc sức khỏe**

Công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân đặc biệt được chú trọng. Tổng số công dân khám, chữa bệnh 2250 lượt người; Tổ chức tiêm chủng đầy đủ cho 50 trẻ đạt 86,2%. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em <5 tuổi: 53/311 cháu chiếm 17,04 %; Tỷ lệ sinh con thứ 3 chiếm 21,7% so với tỷ lệ dân số.

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã được quan tâm; thường xuyên kiểm tra, tuyên truyền cho người dân nhận thức sử dụng thực phẩm có nguồn gốc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho nên trong năm trên địa bàn không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

### **3.2.4. Thực hiện nếp sống văn hóa**

Thực hiện tốt Nghị định 122/2018/NĐ - CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; Quyết định số 37/2019/QĐ- UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Nghệ An. Ban chỉ đạo phong trào toàn dân “đoàn kết xây dựng ĐSVH ở khu dân cư” đã tổ chức họp bình xét đảm bảo đúng quy định. Tổng số làng, bản văn hóa 06/7 làng đạt 85,7% tăng 1 làng so với năm 2022; tỷ lệ gia đình văn hóa 756/904 hộ đạt 83,63% năm 2023, tăng 06 hộ so với cùng kỳ năm 2022.

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết số: 14/2013/NQ-HĐND xã, ngày 20/01/2013 về việc cải tạo tập tục lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và giữ gìn vệ sinh môi trường (không có trường hợp nào vi phạm).

Công tác ban hành và triển khai thực hiện hương ước, quy ước các xóm, bản đảm bảo đúng quy định pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

### **3.2.5. Công tác chính sách xã hội, lao động việc làm**

Công tác lao động, việc làm, an sinh xã hội được thực hiện và đạt kết quả tốt. Hàng tháng kịp thời họp xét, rà soát đề nghị tăng giảm các đối tượng hưởng

trợ cấp xã hội đúng đối tượng quy định. Kịp thời thăm hỏi, động viên, hỗ trợ hộ gia đình có người bị chết do đuối nước tại bản Pôl, Na Tỳ, bước đầu UBND xã, UBMTTQ xã đã hỗ trợ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để cho hộ gia đình khắc phục khó khăn trước mắt. Đồng thời hướng dẫn hộ gia đình làm hồ sơ đề nghị cấp trên hỗ trợ theo quy định của nhà nước.

Công tác chính sách bảo trợ xã hội: Tổng số đối tượng hưởng chính sách trợ cấp hàng tháng: 373 đối tượng; Trong năm tăng mới 118 đối tượng; Giảm 51 đối tượng; Làm HS mai táng phí cho: 07 đối tượng; Chuyển hưởng: 09 đối tượng.

Chính sách Người có công với cách mạng: Tổng số NCC đang hưởng trợ cấp hàng tháng: 01 CĐHH; Tổng số gia đình thờ cúng liệt sỹ đang hưởng tiền thờ cúng hàng năm: 03 hộ; Làm hồ sơ tăng mới cho người có công và thân nhân người có công thuộc hộ nghèo hưởng chế độ theo Nghị quyết 32/2020/NQ-HĐND: 01 hộ gia đình với 2 đối tượng được hưởng; Kịp thời thăm hỏi và tặng quà cho đối tượng nhiễm chất độc hóa học, gia đình thờ cúng liệt sỹ nhân ngày 27/7. Tổng số suất quà: 04 suất, tổng số tiền: 1.400.000đ

Chính sách hỗ trợ gạo: Tiếp nhận và cấp phát gạo cứu trợ dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 là: 16.725 kg gạo cho 205 hộ với 1115 khẩu đói.

Chính sách thăm hỏi tặng quà trong dịp tết Nguyên Đán năm 2023: Phối hợp với UBMTTQ xã kêu gọi các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và tiếp nhận tấm lòng hảo tâm từ đoàn thăm hỏi tặng quà cho các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã kết quả như sau: Tổng số suất quà là 441 suất trị giá 220.500.000 đồng; Phối hợp với Hội người cao tuổi làm tốt công tác chúc thọ, mừng thọ trong dịp tết Nguyên Đán năm 2023.

Chính sách Bảo hiểm y tế: Tổng số thẻ BHYT đã được cấp cho nhân dân trên địa bàn xã Châu Thôn là: 3789 thẻ/4376 nhân khẩu đạt 86,58%. (số còn lại dùng thẻ HC và thẻ doanh nghiệp).

Theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cuối năm 2023 như sau: Tổng số hộ nghèo: 360 hộ, tỉ lệ 39,91%, hộ cận nghèo: 239 hộ, tỉ lệ: 26,50%, hộ trung bình: 161 hộ, tỉ lệ: 17,84%

Chính sách lao động, tạo việc làm: Dân số trong độ tuổi lao động: 3150 người. Lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế: 3110 người. Số lao động đi xuất khẩu lao động: 10 người.

### **3.3. Công tác quốc phòng an ninh xã Châu Thôn**

#### **3.3.1. Công tác quốc phòng quân sự địa phương**

Tập trung chỉ đạo Ban CHQS xã xây dựng hệ thống các văn kiện, kế hoạch về triển khai thực hiện công tác đảng, công tác chính trị, công tác Quân sự - Quốc phòng địa phương, công tác xây dựng lực lượng dân quân, phối hợp với lực lượng Công an triển khai lực lượng tuần tra, giữ vững các mục tiêu quan trọng, giữ vững tình hình ANCT - TTATXH trên địa bàn xã; triển khai công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đảm bảo chỉ tiêu nhập ngũ 11 đồng chí; chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về công tác huấn luyện, diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ, đều được cấp trên đánh giá đạt khá giỏi trở lên. Đồng thời chỉ đạo triển khai lực lượng dân quân làm tốt công tác dân vận của LLVT xã, điều động LLDQ tham gia làm móng nhà lắp ghép giúp dân được 08 nền móng.

Làm tốt công tác chính sách hậu phương Quân đội, thăm hỏi tặng quà cho các gia đình chính sách, quân nhập nhập ngũ, tại ngũ và bảo đảm chế độ cho lực lượng dân quân khi làm nhiệm vụ

#### **3.3.2. An ninh trật tự và tệ nạn xã hội**

Cùng với việc chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, UBND xã đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội”; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác điều tra, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, công tác phòng chống tội phạm tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, đặc biệt là tội phạm ma túy. Làm tốt công tác tiếp công dân, xử lý kịp thời phản ánh của công dân.

##### **\* Tình hình tội phạm hình sự**

- Tình hình tội phạm xâm phạm TTXH trên địa bàn được kìm giữ. Không phát hiện có các ổ nhóm tội phạm sử dụng vũ khí, cung cụ hỗ trợ gây án; không để xảy ra tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu "xã hội đen".

- Trong 2023, lực lượng chức năng tiếp nhận 01 tin báo, hoàn thiện hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện xử lý 01 vụ, 01 đối tượng về hành vi Cố ý gây thương tích; 01 vụ, 09 đối tượng về hành vi vi phạm trật tự công cộng; 01 vụ, 04 đối tượng về hành vi đánh bạc.

##### **\* Tội phạm, vi phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường**

Tăng cường chỉ đạo lực lượng chức năng tổ chức triển khai các biện pháp nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các loại tội phạm, vi phạm về kinh tế, môi trường; Phát hiện 01 vụ, 01 đối tượng về hành vi khai thác khoáng sản, tạm giữ 01 ô tô,

01 máy nổ, hoàn thiện hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện xử lý; phát hiện 05 vụ, ra 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, thu nộp ngân sách Nhà nước 2.000.000đ (hai triệu đồng chẵn).

\* Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 19/12/2022 của Đảng ủy xã Châu Thôn về triển khai mô hình “xã, xóm, bản sạch về ma tuý”.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện 08 vụ, 10 đối tượng về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ 70 gam heroin, 624 viên ma túy tổng hợp (có khối lượng là 62,4 gam).

Hiện nay trên địa bàn có 01 điểm bán lẻ ma tuý, 36 người nghiện ma tuý có hồ sơ quản lý (so với cùng kỳ năm 2022 giảm 01 người nghiện).

\* . Công tác đấu tranh, phòng ngừa tệ nạn xã hội

- Cai nghiện bắt buộc: Lập hồ sơ đưa 06 người nghiện đi cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện huyện Quế Phong đạt 100% chỉ tiêu (06/06).

- Cai tại gia đình, cộng đồng: Lập 01 hồ sơ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

\* Kết quả công tác đăng ký, quản lý cư trú:

+ Tổ chức 03 lượt kiểm tra hành chính liên quan đến cư trú của công dân tại địa bàn. Qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm. Phát hiện 01 trường hợp vi phạm, ra 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thu nộp ngân sách Nhà nước 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Tiến hành làm thủ tục đăng ký thường trú cho 128 trường hợp; đăng ký tạm trú cho 10 trường hợp; làm thủ tục tạm vắng cho 142 trường hợp.

\* Kết quả công tác thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ:

Tổ chức tổng kiểm tra, mở đợt vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn xã. Qua đó vận động thu hồi 01 quả lựu đạn, 08 khẩu súng tự chế; 01 bộ kích điện.

#### **4. SƠ ĐỒ PHẠM VI BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA VÀ BỐ TRÍ LỰC LUỢNG BẢO VỆ**

##### **4.1. Cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập**

Phạm vi bảo vệ đập và vùng phụ cận hồ thủy điện Châu Thôn được khống chế bởi 08 điểm mốc, các mốc chỉ giới được đánh số ký hiệu từ: CT01 – CT08.

(Xem sơ đồ cắm mốc kèm theo)

## **4.2. Cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước**

Hồ chứa thủy điện Châu Thôn có dung tích toàn bộ là 540.000 m<sup>3</sup>, theo điều 12, nghị định số 43/2015/NĐ-CP hồ chứa thủy điện Châu Thôn không thuộc đối tượng phải cắm mốc chỉ giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa thủy điện.

## **4.3. Sơ đồ bố trí lực lượng bảo vệ**

Để bảo vệ an toàn cho thiết bị, công trình, an ninh trật tự cho khu vực công trình đang vận hành, công ty đã xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách, bắn chuyên trách và đơn vị văn phòng làm công tác tham mưu, hướng dẫn, xác minh các vụ việc, quản lý các hạng mục của công trình.

Lực lượng bảo vệ thực hiện tuần tra, canh gác, kiểm soát người, phương tiện, tài sản, đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực đầu mối và khu vực nhà máy của công trình.

(Xem Bản đồ bố trí lực lượng bảo vệ công trình kèm theo)

## **5. NỘI DUNG BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA**

### **5.1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cắm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước**

#### **5.1.1. Vị trí địa lý**

Sông Hiếu là một nhánh lớn nhất nằm bên tả ngạn của sông Cả. Sông Hiếu bắt nguồn từ vùng núi Pu Hoạt thuộc huyện Quế Phong gần biên giới Việt- Lào. Từ thượng nguồn về dòng chính sông Hiếu chảy qua các huyện Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Nghĩa Đàn rồi nhập vào sông Cả tại xã Đinh Sơn, huyện Anh Sơn. Toàn lưu vực có 25 sông nhánh với mật độ lưới sông  $d = 0,71\text{km/km}^2$  trong đó có ba nhánh lớn với diện tích lưu vực ( $F$ ) lớn hơn  $400\text{km}^2$  là Nậm Hạt có  $F = 560\text{km}^2$ , Nậm Chang  $F = 415\text{km}^2$  và suối Nậm Quang  $F = 594\text{km}^2$ . Đặc điểm nổi bật của sông suối trong lưu vực là lòng sông ngắn, độ dốc lớn, khả năng tập trung lũ nhanh.

Công trình thủy điện Châu Thôn nằm trên suối Nậm Tột là nhánh cấp I bên bờ trái của sông Quang. Suối Nậm Tột bắt nguồn ở vùng núi có độ cao gần 2000m của dãy Trường Sơn Bắc. Từ đầu nguồn về dòng chính chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam và nhập với sông Quang tại Tam Tiến. Công trình thuỷ điện Châu Thôn đặt trên suối Nậm Tột, tuyến đập có vị trí địa lý  $19^{\circ}36'28''$  vĩ độ Bắc,  $104^{\circ}47'15''$  kinh độ Đông thuộc xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Diện tích lưu vực Châu Thôn tính đến cửa tuyến công trình. Đặc trưng hình thái lưu vực suối Nậm Tột tính đến tuyến công trình nghiên cứu được đưa ra trong bảng sau.

Bảng 1. Các đặc trưng hình thái lưu vực thủy điện Châu Thôn

| Tuyến công trình | F (km <sup>2</sup> ) | Ls (km) | B <sub>lv</sub> (km) | J <sub>s</sub> (%) | D (km/km <sup>2</sup> ) |
|------------------|----------------------|---------|----------------------|--------------------|-------------------------|
| Đập Châu Thôn    | 98,6                 | 20,5    | 4,5                  | 17,0               | 0,80                    |
| Nhà máy          | 103                  | 23,1    | 4,5                  | 42,0               | 0,80                    |

(Nguồn: Báo cáo thuyết minh thiết kế hồ thủy điện Châu Thôn đã phê duyệt)

### 5.1.2. Điều kiện thổ nhưỡng và thảm phủ thực vật

- Lớp phủ thổ nhưỡng:

Bề mặt của lưu vực với tầng phủ khá dày được cấu tạo bằng đất đá phong hoá mạnh gồm granitbiotit, đất á sét lân dăm sạn.

Đất đai trên lưu vực gồm hai nhóm đất chính là đất đồi núi và đất ruộng. Nhóm đất ruộng tập trung ở thung lũng sông. Nhóm đất đồi núi chiếm phần lớn diện tích lưu vực bao gồm hai loại: đất Feralit mùn ở trên núi phát triển trên sa thạch cuội kết, phấn sa và đất mùn Alit phân bố ở các dãy núi cao. Khả năng thẩm, giữ nước của đất kém.

- Lớp phủ thực vật:

Lớp phủ thực vật ở trên lưu vực đa dạng về thành phần, phong phú về số lượng thực vật chủ yếu là rừng rậm nhiệt đới cây lá xanh quanh năm ở thượng nguồn lưu vực, càng về trung, hạ lưu rừng rậm được thay thế bởi rừng thưa, rừng bụi rậm xen kẽ rừng trồng, vườn cây ăn quả, ruộng lúa của dân.

Chế độ khí hậu nhiệt đới gió mùa và một phần khí hậu ôn đới ở độ cao trên 1000m đã tạo ra trên lưu vực một thảm thực vật đa dạng, rừng cây nhiệt đới có xen một số cây ôn đới như sa mu cùng với nhiều loại được thảo quý mọc ở tầng dưới. Tầng thảm phủ thực vật trên lưu vực là tương đối tốt.

Thảm phủ thực vật khu vực dự án có thể chia thành 5 dạng chính: dạng rừng kín lá rộng, rừng hỗn giao, rừng lá kim, rừng cây gỗ lùn và dạng cây bụi trảng cỏ. Rừng cây lá kim thường ở độ cao trên 2500m, từ 1700÷2500m là rừng hỗn giao nhưng chủ yếu là cây lá kim, từ 800÷1700m là rừng hỗn giao nhưng chủ yếu là cây lá rộng. Dưới 800 m là rừng cây lá rộng, rừng cây gỗ lùn, cây bụi trảng cỏ. Cây gỗ lùn và cây bụi còn mọc ở những đỉnh núi đá hoặc ở những khu rừng khoanh nuôi tái sinh. (Theo Báo cáo thuyết minh thiết kế hồ thủy điện Châu Thôn đã phê duyệt)

Hiện nay, thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển

rừng và các quy định của pháp luật liên quan; công tác bảo vệ rừng trên địa bàn huyện Quế Phong nói chung và khu vực thượng nguồn sông Nậm Tột nói riêng rừng đang được bảo vệ nghiêm ngặt. Rừng tại khu vực thượng nguồn sông Nậm Tột thuộc quản lý của Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt bao gồm các loại rừng: đặc dụng, phòng hộ nên được bảo vệ rất nghiêm ngặt; vì vậy, không có hoặc rất ít tình trạng phá rừng, phát nương làm rẫy), tỷ lệ độ che phủ rừng của huyện Quế Phong thuộc tốp đầu của cả nước (đạt 77,65%).

### **5.1.3. Đặc điểm khí tượng thủy văn**

Khu vực có công trình nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, mang tính chất chuyển tiếp từ á xích đới lén nội chí tuyến gió mùa, chịu ảnh hưởng của khí hậu chuyển tiếp giữa miền Nam và miền Bắc, đặc trưng cho khí hậu vùng núi cao miền Trung. Khí hậu vùng này chịu chi phối của nhiều khối không khí khác nhau: Khối không khí cực đới biến tính từ phía Bắc tràn xuống, khối không khí nhiệt đới Biển Đông (theo gió mùa Đông Nam) và khối khí gió mùa Tây Nam thổi từ Vịnh Ben Gan qua dãy Trường Sơn sang phía đông gây ra hiện tượng Phơn (gió mùa khô, nóng) vào mùa hạ. Tại đây luôn có sự tranh chấp giữa các khối khí trong năm tạo nên các biến động lớn về khí hậu, cụ thể là chênh lệch lượng mưa giữa mùa mưa và mùa khô rất lớn: lượng mưa mùa mưa chiếm khoảng 65% - 75% tổng lượng mưa năm chỉ kéo dài 5 tháng - từ tháng VI - X, trong khi mùa khô kéo dài 7 tháng - từ tháng XI-V chỉ chiếm 25% - 35% tổng lượng mưa năm (*Theo Báo cáo tính toán thủy văn – Báo cáo thuyết minh thiết kế hồ Châu Thôn đã phê duyệt*). Thời gian mưa ít, bốc hơi lớn gây khô hạn nghiêm trọng. Sự tranh chấp này tạo nên những thay đổi đột ngột giữa các thời kỳ trong năm, các vùng trong lưu vực.

Bên cạnh sự ảnh hưởng của các khối không khí thì chi phối về điều kiện địa hình cũng là nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi về khí hậu trong năm theo không gian và thời gian.

Ngoài ra, lưu vực còn có hiện tượng mưa và lũ tiêu mặn vào tháng V, VI trong năm. Đây chính là lượng mưa cần thiết để bổ sung lượng thiếu hụt dòng chảy trong các tháng kiệt nhất (tháng II, III hàng năm).

### **5.1.4. Thông số kỹ thuật của công trình**

Thông số kỹ thuật chính của công trình nhà máy thủy điện Châu Thôn như dưới đây.

Bảng 2. Thông số kỹ thuật chính của công trình thủy điện Châu Thôn

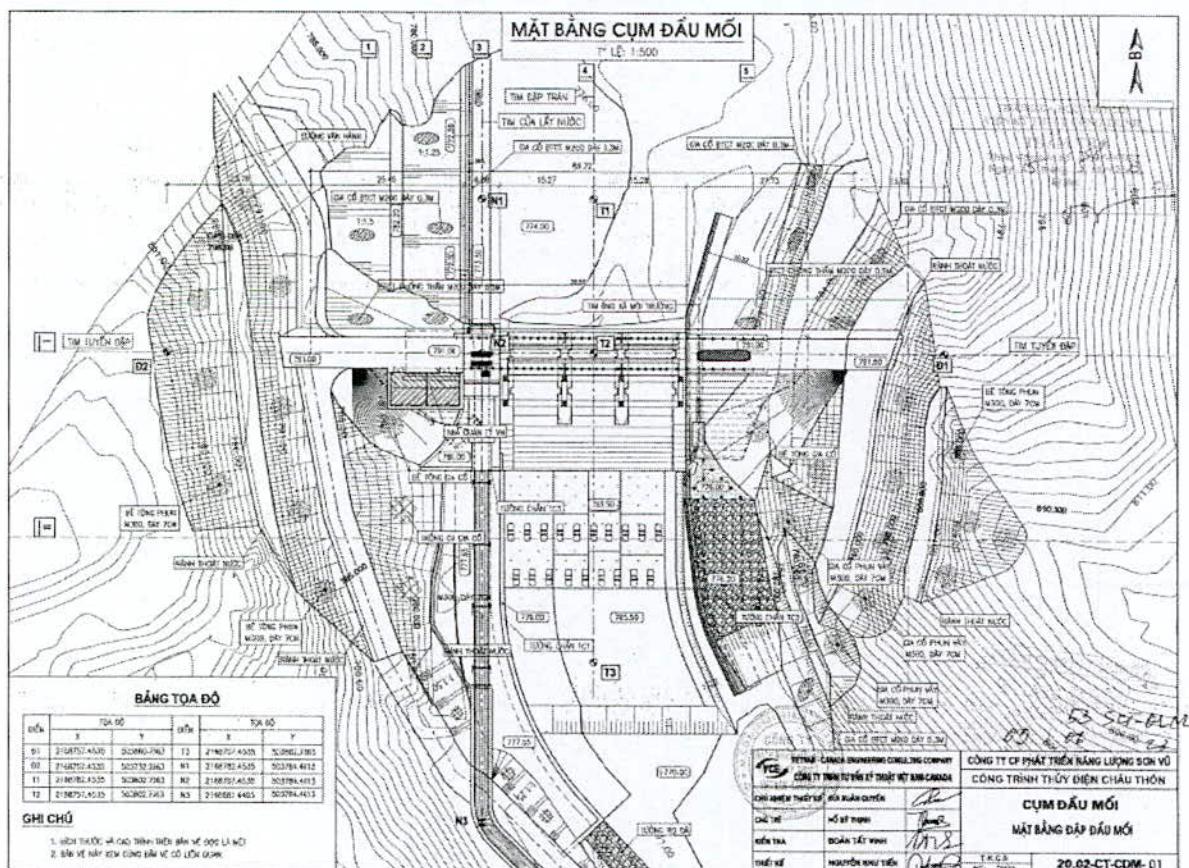
| TT         | Thông số   | Đơn vị                         | Trị số  |
|------------|--|--------------------------------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Đặc trưng lưu vực</b>                                     |                                |         |
| 1          | Diện tích lưu vực $F_{LV}$                                   | km <sup>2</sup>                | 98,6    |
| 2          | Lượng mưa trung bình năm                                     | mm                             | 2050    |
| 3          | Lưu lượng trung bình dòng chảy $Q_0$                         | m <sup>3</sup> /s              | 4,32    |
| 4          | Lưu lượng đỉnh lũ ứng với tần suất                           |                                |         |
|            | - Tần suất kiểm tra $P = 0,2\%$                              | m <sup>3</sup> /s              | 1427    |
|            | - Tần suất thiết kế $P = 1,0\%$                              | m <sup>3</sup> /s              | 994     |
| <b>II</b>  | <b>Hồ chứa</b>   |                                |         |
| 1          | Mực nước lũ kiểm tra $P = 0,2\%$                             | m                              | 789,32  |
| 2          | Mực nước lũ thiết kế $P = 1,0\%$                             | m                              | 786,45  |
| 3          | Mực nước dâng bình thường MNDBT                              | m                              | 785,0   |
| 4          | Mực nước chênh MNC   | m                              | 782,5   |
| 5          | Dung tích hồ chứa  |                                |         |
|            | - Dung tích toàn bộ  | 10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> | 0,54    |
|            | - Dung tích hữu ích  | 10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> | 0,218   |
|            | - Dung tích chênh  | 10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> | 0,322   |
| <b>III</b> | <b>Lưu lượng qua nhà máy và cột nước</b>                     |                                |         |
| 1          | Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy $Q_{max}$                     | m <sup>3</sup> /s              | 8,94    |
| 2          | Cột nước lớn nhất $H_{max}$                                  | m                              | 401,00  |
| 3          | Cột nước nhỏ nhất $H_{min}$                                  | m                              | 386,96  |
| 4          | Cột nước tính toán $H_{tt}$                                  | m                              | 386,96  |
| <b>IV</b>  | <b>Chỉ tiêu năng lượng</b>                                   |                                |         |
| 1          | Công suất đam bảo $N_{db}$                                   | MW                             | 2,44    |
| 2          | Công suất lắp máy $N_{lm}$                                   | MW                             | 29,8    |
| 3          | Điện lượng trung bình nhiều năm $E_o$                        | 10 <sup>6</sup> kWh            | 108,613 |
| 4          | Số giờ sử dụng $N_{lmh}$                                     | giờ                            | 3645    |
| <b>V</b>   | <b>Thông số công trình:</b>                                  |                                |         |
| <b>1</b>   | <b>Cấp công trình</b>  | Cấp                            | II      |
| <b>2</b>   | <b>Đập dâng</b>  |                                |         |
|            | - Loại đập   |                                | BTTL    |
|            | - Cao trình đỉnh đập   | m                              | 791,0   |
|            | - Chiều dài theo đỉnh đập vai phải tính cả khói cửa lấy nước | m                              | 37,53   |

| <b>TT</b> | <b>Thông số</b>   | <b>Đơn vị</b> | <b>Trị số</b>          |
|-----------|---|---------------|------------------------|
|           | - Chiều dài đỉnh đập vai trái   | m             | 35,69                  |
|           | - Chiều cao đập lớn nhất  | m             | 19,70                  |
| <b>3</b>  | <b>Đập tràn</b>   |               |                        |
|           | - Loại  |               | Có cửa van             |
|           | - Mặt cắt tràn  |               | Dạng mặt cắt Ophixerop |
|           | - Cao trình ngưỡng tràn   | m             | 776,0                  |
|           | - Bề rộng khoang tràn   | m             | 7,25                   |
|           | - Số khoang tràn  | m             | 03                     |
|           | - Chiều dày trụ pin   | m             | 2,2                    |
|           | - Chiều dày tường biên  | m             | 2,2                    |
|           | - Chiều cao đập tràn lớn nhất tính đến điểm sâu nhất của mặt cắt      | m             | 26,5                   |
| <b>4</b>  | <b>Công trình trên tuyến năng lượng</b>                               |               |                        |
| 4.1       | Cửa lấy nước  |               |                        |
|           | - Cao trình đỉnh CLN  | m             | 791,0                  |
|           | - Cao trình ngưỡng cửa lấy nước                                       | m             | 778,0                  |
|           | - Kích thước cửa lấy nước b x h                                       | m             | 2,3x2,5                |
| 4.2       | Đường ống thép sai CNN  |               |                        |
|           | - Kết cấu ống   |               | Thép                   |
|           | - Đường kính ống, D0  | m             | 2,3                    |
|           | - Chiều dài đoạn ống, L0  | m             | 177,07                 |
| 4.3       | Đường hầm   |               |                        |
|           | - Tổng chiều dài mặt bằng   | m             | 2071,55                |
|           | - Cao trình tim hầm tại cửa vào                                       | m             | 775,50                 |
|           | - Cao trình tim hầm tại cửa ra  | m             | 378,57                 |
|           | - Tuyến đường hầm bô trí 03 giếng đứng xen kẽ giữa các đoạn hầm ngang |               |                        |
|           | + Giếng đứng 1 (chiều dài x cao độ đỉnh x cao độ đáy)                 | m             | 73,36x767,45x694,09    |
|           | + Giếng đứng 2 (chiều dài x cao độ đỉnh x cao độ đáy)                 | m             | 126,1x681,1x555,0      |
|           | + Giếng đứng 3 (chiều dài x cao độ đỉnh x cao độ đáy)                 | m             | 133,97x538,0x404,03    |
| 4.4       | Tháp điều áp  |               |                        |
|           | - Mực nước lớn nhất trong tháp, Zmax                                  | m             | 792,89                 |
|           | - Mực nước thấp nhất trong tháp Zmin                                  | m             | 777,83                 |

| TT       | Thông số                                    | Đơn vị | Trị số        |
|----------|---|--------|---------------|
|          | - Cao trình đỉnh tháp                       | m      | 793,50        |
|          | - Cao trình mặt nền TĐA                     | m      | 770,10        |
|          | - Đường kính viên trụ                       | m      | 8,0           |
|          | - Chiều cao tháp                            | m      | 23,40         |
|          | - Đường kính đoạn giềng nối                 | m      | 2,3           |
| <b>5</b> | <b>Nhà máy thủy điện</b>                    |        |               |
|          | - Kiểu nhà máy                              |        | BTCT          |
|          | - Công suất lắp máy                         | MW     | 2x14,9 = 29,8 |
|          | - Số tổ máy                                 |        | 2             |
|          | - Loại tua bin                              |        | Pelton        |
|          | - Cao độ sàn nhà máy                        | m      | 384,30        |
| <b>6</b> | <b>Trạm phân phối điện ngoài trời 110KV</b> |        |               |
|          | - Kích thước dài x rộng                     | m      | 15,3x40       |
|          | - Cao độ trạm                               | m      | 385,30        |

### 5.1.5. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình

Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình cụm đầu mối như hình sau:



Hình 1. Mặt bằng bố trí công trình cụm đầu mối hồ thủy điện Châu Thôn

### **5.1.6. Sơ đồ mặt bằng bố trí mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập**

Xác định phạm vi bảo vệ đập: Đập thủy điện Châu Thôn có cấp thiết kế là cấp II, theo quy định tại mục a, khoản 3, Điều 21, Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 của Chính phủ, vùng phụ cận tính từ chân đập trở ra tối thiểu là 100m.

Tổng số mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập và vùng phụ cận là: 08 mốc. Các mốc được đánh số thứ tự từ CT01 – CT08. Các mốc đều nằm tại xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Tạo độ các mốc dự kiến như bảng sau.

(Sơ đồ bố trí mốc được thể hiện tại Bản đồ bố trí mốc kèm theo).

Bảng 3. Bảng thông kê tọa độ thiết kế của các mốc chỉ giới bảo vệ đập và vùng phụ cận thủy điện Châu Thôn (tọa độ VN2000, mũi chiếu 104°45')

| STT       | Tên mốc              | Tọa độ cắm mốc |             | Ghi chú     |
|-----------|----------------------|----------------|-------------|-------------|
|           |                      | X (m)          | Y (m)       |             |
| <b>I</b>  | <b>Tuyến bờ trái</b> |                |             |             |
| 1         | CT-01                | 503842,227     | 2168852,905 | Mốc bê tông |
| 2         | CT-02                | 503909,222     | 2168810,726 | Mốc bê tông |
| 3         | CT-03                | 503924,895     | 2168733,798 | Mốc bê tông |
| 4         | CT-04                | 503879,660     | 2168668,150 | Mốc bê tông |
| <b>II</b> | <b>Tuyến bờ phải</b> |                |             |             |
| 5         | CT-05                | 503779,736     | 2168657,896 | Mốc bê tông |
| 6         | CT-06                | 503711,681     | 2168665,612 | Mốc bê tông |
| 7         | CT-07                | 503664,489     | 2168714,881 | Mốc bê tông |
| 8         | CT-08                | 503659,251     | 2168781,551 | Mốc bê tông |

### **5.2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước**

#### **5.2.1. Giai đoạn thi công thực hiện dự án**

- Trong quá trình thi công xây dựng, công trình được thi công phù hợp thiết kế đã được phê duyệt, giám sát, nghiệm thu theo quy định, các kết quả thí nghiệm và quan trắc thực tế cho thấy chất lượng công trình đạt yêu cầu thiết kế.

- Công tác quản lý chất lượng các hạng mục công trình được lập đầy đủ theo quy định, hồ sơ nghiệm thu được lập đầy đủ đối với các hạng mục công trình hoàn thành, chất lượng các hạng mục công trình hoàn thành được Tư vấn giám sát, Tư vấn thiết kế và Công ty thường xuyên kiểm tra và đánh giá đạt chất lượng.

#### **5.2.2. Giai đoạn quản lý vận hành**

##### **a) Công tác quản lý khai thác, vận hành**

Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ là chủ sở hữu trực tiếp quản lý, vận hành đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn. Trong công tác quản lý vận hành

đập, hồ chứa nước, đơn vị thực hiện quản lý, vận hành hồ chứa theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Châu Thôn tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và theo quy định tại điều 27, 28, 45 Luật Thủy lợi, và điều 53, Luật Tài nguyên nước. Bộ máy quản lý công ty được phân chia thành các phòng ban chuyên trách như sau:

- Ban giám đốc công ty: Thực hiện quản lý chung
- Phòng Tổ chức - Hành chính: Tham mưu giúp Ban Giám đốc về công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, quy hoạch, hành chính, văn thư, lưu trữ, y tế, quân sự và bảo vệ chính trị nội bộ Công ty.
- Phòng Kinh tế - Kỹ thuật: Là phòng chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban Giám đốc các vấn đề về kinh tế, xây dựng và vật liệu xây dựng của dự án trong nội bộ công ty.
- Nhà máy thủy điện Châu Thôn: là bộ phận vận hành nhà máy trực tiếp theo các quy định của công ty, đảm bảo về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt nhất. Hàng ngày đội quan trắc thường xuyên kiểm tra tại đập dâng và đập tràn đúng quy định. Định kỳ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng các thiết bị quan trắc vận hành đập.

### b) Công tác quản lý bảo vệ đập, hồ chứa

Lực lượng bảo vệ của nhà máy: Để bảo vệ an toàn cho công trình, thiết bị, an ninh trật tự khu vực nhà máy thủy điện Châu Thôn, đơn vị đã xây dựng lực lượng bảo vệ gồm: Lực lượng bảo vệ thường xuyên 04 người và Đội xung kích 17 người, đội ngũ nhân viên văn phòng thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra lực lượng bảo vệ, tham mưu cho lãnh đạo Công ty thực hiện công tác bảo vệ an ninh trật tự. Trong đó trách nhiệm của lực lượng bảo vệ thường xuyên như sau:

- Lực lượng bảo vệ trực 24/24 giờ tại chốt bảo vệ ra vào khu vực nhà máy, khu vực đập, hồ chứa công trình.
- Hàng ngày lực lượng bảo vệ thực hiện nghiêm ngặt chế độ tuần tra, canh gác kiểm soát các hoạt động ở khu vực ra vào tuyến đập, nhà máy để phát hiện, báo cáo kịp thời tình hình an ninh trật tự, những dấu hiệu, hiện tượng nghi vấn xâm hại đến an toàn đập tới Giám đốc nhà máy.
- Trực tiếp kiểm soát người ra vào nhà máy. Khi xảy ra các vụ việc có liên quan đến an ninh, trật tự và an toàn tại nhà máy phải tổ chức bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của nhà máy, cấp cứu nạn nhân, bắt quả tang người phạm tội và báo

ngay cho giám đốc nhà máy, nếu ngoài tầm kiểm soát của nhà máy phải báo cho Công an nơi gần nhất.

- Thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy, giữ gìn trật tự công cộng.

- Thường xuyên trao đổi thông tin với các đơn vị công an, quân đội, chính quyền địa phương để nắm tình hình an ninh chính trị trên địa bàn. Phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của công trình thủy điện Châu Thôn trong công cuộc xây dựng phát triển kinh tế địa phương và bảo vệ tổ quốc, từ đó vận động nhân dân tham gia bảo vệ Nhà máy.

- Thực hiện những nhiệm vụ cụ thể khác để bảo vệ nhà máy do người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp giao theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức quản lý bảo vệ đập, hồ chứa như sau:

+ Giám đốc nhà máy: Quản lý chung.

+ Phó Giám đốc nhà máy: Quản lý trực tiếp lực lượng bảo vệ thường xuyên, khi có tình huống khẩn cấp điều động đội xung kích tham gia ứng phó.

+ Đội bảo vệ: Đội trưởng đội bảo vệ chịu trách nhiệm chỉ huy đội bảo vệ của công ty, đội bảo vệ thực hiện trực chốt tại cổng ra vào tại đập, nhà máy.

+ Đội xung kích là lực lượng cán bộ nhân viên công ty luôn sẵn sàng có mặt khi có tình huống khẩn cấp cần huy động.

- Khi tình huống mất an ninh trật tự tại khu vực phụ trách, bảo vệ có nhiệm vụ ngăn chặn, nếu thấy tình hình diễn biến xấu thì báo cáo Đội trưởng. Trường hợp đội trưởng không xử lý được, báo cáo lên văn phòng, lãnh đạo công ty. Lãnh đạo công ty căn cứ tình hình thực tế điều động đội xung kích hoặc thông báo cho công an địa phương biết để cùng phối hợp xử lý.

- Khi có tình huống gây mất an toàn đập thì lực lượng bảo vệ chuyên trách cần báo cáo ngay cho Ban giám đốc để có phương án xử lý. Trong tình huống khẩn cấp cần vừa thực hiện chuyên trách bảo vệ an toàn đập vừa báo cáo khẩn cấp cho lực lượng công an địa phương để phối hợp xử lý.

- Hệ thống thông tin liên lạc khu vực thủy điện Châu Thôn bao gồm các phương thức như sau:

+ Điện thoại trực tại nhà máy: 0989 862 238

+ Internet: [thuydienchauthon@sonvujsc.com](mailto:thuydienchauthon@sonvujsc.com)

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ: Hàng năm Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ sẽ phối hợp với các đơn vị chức năng, đơn vị tổ chức thực hiện các lớp tập huấn phòng cháy chữa cháy, tập huấn phương án ứng phó tình huống khẩn cấp và nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ của công ty. Kinh phí thực hiện đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ do Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ chủ trì thực hiện.

Đối với lực lượng bảo vệ địa phương: Thực hiện công tác tuần tra, bảo vệ các khu vực công trình, tình hình an ninh xã hội trên địa bàn theo phương án phối hợp giữa thủy điện Châu Thôn và Công an huyện Quế Phong, công an xã Châu Thôn, xã Tri Lễ để phối hợp bảo vệ công trình nhà máy thủy điện Châu Thôn.

### **Ưu điểm và những tồn tại khó khăn trong công tác bảo vệ đập hồ chứa thủy điện Châu Thôn:**

- Ưu điểm: Nhà máy thủy điện Châu Thôn xây dựng tại xã Châu Thôn, huyện Quế Phong tỉnh Nghệ An, đây là xã vùng sâu vùng xa, đường vào khu vực đập, nhà máy chỉ có thể đi theo tuyến đường vận hành do chủ đầu tư xây dựng, quanh khu vực nhà máy và đập không có dân cư sinh sống và các hoạt động sản xuất hoặc khai thác khác diễn ra. Khi nhà máy đi vào vận hành chủ yếu chỉ có công nhân vận hành nhà máy (tổn bộ nhà máy có 20 người, mỗi ca vận hành có 7 người tùy thời điểm huy động) và một vài đơn vị là khách đến làm việc theo thời gian nhất định như: các cơ quan chức năng địa phương, đơn vị cung cấp nhiên liệu dầu máy. Với các đặc điểm về vị trí và loại hình sản xuất của Nhà máy như trên nên công tác bảo vệ công trình là các hoạt động kiểm soát đơn giản, không yêu cầu năng lực cao.

Căn cứ vào nhu cầu kiểm soát, bảo vệ và đặc điểm hoạt động của nhà máy như trên đơn vị bố trí 04 người bảo vệ, mỗi chốt 02 người, chia làm hai ca thay nhau bảo vệ công trình là phù hợp.

- Những tồn tại khó khăn: Do vị trí công trình là khu vực nông thôn vùng sâu vùng xa, khu vực xây dựng công trình là khu vực rộng lớn, địa hình xây dựng có đồi núi cao khi có người xâm phạm vào vị trí công trình theo các đường mòn lối mở tự phát sẽ khó phát hiện và theo dõi kịp thời.

### **5.3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất**

#### **5.3.1. Chế độ báo cáo**

- Báo cáo định kỳ: chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Các báo cáo định kỳ gồm:

- + Báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa (trước ngày 15/4 hàng năm);
- + Báo cáo khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt (trước 31/01 hàng năm);
- + Báo cáo thực hiện công tác quản lý về an toàn đập, hồ chứa (trước ngày 15/3 hàng năm);
- + Cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn cho chủ quản lý đập, hồ chứa nước, cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi, thủy điện, cơ quan phòng chống thiên tai các cấp nơi có đập, hồ chứa nước, vùng hạ du đập. Các báo cáo khác có liên quan.
- Báo cáo đột xuất: Khi có các đoàn thanh, kiểm tra. Báo cáo trước và sau khi có sự cố có thể gây mất an toàn đập, hồ chứa nước; báo cáo trước và sau khi xử lý các hành vi phá hoại công trình.

### **5.3.2. Chế độ kiểm tra**

- Chế độ kiểm tra thường xuyên:
  - + Hàng ngày, ca trực vận hành nhà máy Châu Thôn theo dõi cập nhật các thông số đo mưa, thu thập dữ liệu khí tượng thuỷ văn trên lưu vực của công trình để phân tích đánh giá;
  - + Nhân viên nhà máy thủy điện Châu Thôn theo dõi diễn biến các hiện tượng thấm, rò rỉ qua thân, nền, vai đập, hiện tượng nứt, gãy, sạt lở..., theo dõi và đối chiếu các yếu tố dòng chảy lũ, thuỷ văn so với giá trị thiết kế để có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa, bảo dưỡng đập;
  - + Nhân viên quản lý vận hành của nhà máy thường xuyên đi kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại đập tại bờ phải, bờ trái, kênh, cổng dẫn nước, cửa nhận nước, nếu phát hiện các hiện tượng mất an toàn báo cáo ngay với lãnh đạo Công ty.
- Chế độ kiểm tra định kỳ:
  - + Định kỳ trước mùa mưa hàng năm, phải kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; thực hiện các biện pháp chủ động phòng, chống, xử lý kịp thời các hư hỏng để bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; định kỳ sau mùa mưa hàng năm, phải kiểm tra nhằm phát hiện các hư hỏng; theo dõi diễn biến các hư hỏng của đập, hồ chứa nước; rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai; đề xuất biện pháp và kế hoạch sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, xuống cấp.

+ Hàng năm tổ chức kiểm tra tình hình an toàn đập, công tác bảo vệ đập, các phương án phòng chống thiên tai để chủ động bổ sung, sửa đổi và tổ chức khắc phục sự cố (nếu có).

+ Định kỳ 05 năm, Công ty lập kế hoạch thuê tư vấn tổ chức kiểm định an toàn đập nhằm đánh giá mức độ an toàn đập và năng lực công trình qua quá trình khai thác sử dụng để kịp thời có những đề xuất nâng cấp, sửa chữa.

- Chế độ kiểm tra đột xuất: Tiến hành kiểm tra đột xuất ngay sau khi xảy ra mưa lũ lớn, động đất mạnh hoặc phát hiện đập có hư hỏng đột xuất. Kiểm tra, khảo sát chi tiết đập, khi đập bị hư hỏng nặng phải tổ chức điều tra, khảo sát chi tiết để xác định nguyên nhân, mức độ, phạm vi hư hỏng; tiến hành thiết kế sửa chữa; đồng thời phải thực hiện các biện pháp chủ động phòng, chống, đảm bảo an toàn đập và an toàn vùng hạ du.

#### **5.4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại**

##### **5.4.1. Quy định về việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình**

Cấm lưu thông đối với tất cả các loại phương tiện, người không có nhiệm vụ liên quan đến công trình đi qua công trình. Chỉ những người có phận sự mới được đi lại trong khu vực đập, nhà máy.

- Đối với đường vào khu vực nhà máy:

+ Đơn vị tối liên hệ công tác phải được sự đồng ý của Quản đốc nhà máy.

+ Tại khu vực ra vào nhà máy có biển cấm ghi rõ “KHU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN CHÂU THÔN CẤM QUA LẠI”.

+ Nhân viên bảo vệ được bố trí túc trực 24/24 tại khu vực ra vào nhà máy, đảm bảo không để các phương tiện giao thông lưu thông trong khu vực nhà máy.

- Đối với khu vực đập:

+ Cấm lưu thông đối với tất cả các loại phương tiện qua lại trong phạm vi đã được cấm mốc bảo vệ đập không có nhiệm vụ liên quan đến công trình đi qua công trình. Dưới lòng hồ sẽ có các biển báo bằng phao để xác định rõ phạm vi. Đồng thời có văn bản thông báo, tuyên truyền cho cá nhân, tổ chức được biết để thực hiện việc cấm phương tiện qua lại.

+ Tại khu vực ra vào đập có biển cấm ghi rõ “KHU VỰC TUYẾN ĐẬP NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN CHÂU THÔN CẤM QUA LẠI”.

+ Nhân viên bảo vệ được bố trí túc trực 24/24 tại đập đầu mối, đảm bảo không để các phương tiện giao thông lưu thông trong khu vực đập

#### **5.4.2. Quy định về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại**

Trước khi nhà máy thủy điện Châu Thôn đi vào vận hành, Chủ dự án phải phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh Nghệ An để tiến hành nghiệm thu hệ thống, quy trình phòng cháy chữa cháy (PCCC) nhà máy và các vị trí dễ cháy của dự án để đưa vào sử dụng. Quy định về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất trữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại phải tuân theo giấy chứng nhận được phê duyệt về PCCC do Công an tỉnh Nghệ An cấp.

Các quy định về Phòng cháy chữa cháy như sau:

+ PCCC là nghĩa vụ của toàn thể cán bộ, công nhân viên (CBCNV) Công ty kể cả khách hàng đến công tác tại công ty.

+ Tất cả các xưởng phòng, kho vật tư hàng hóa, nơi làm việc phải được trang bị đầy đủ các loại dụng cụ, phương tiện PCCC và bố trí tại nơi dễ thấy, dễ lấy, dễ sử dụng và bảo quản tốt để chữa cháy kịp thời và hiệu quả cao.

+ Khi cần sử dụng hàn điện, hàn hơi ở khu vực nguy hiểm, phải có sự đồng ý của người có thẩm quyền và áp dụng các biện pháp an toàn trước khi sử dụng. Tuyệt đối cấm câu, móc sử dụng điện tùy ý. CBCNV khi hết giờ làm việc ra về phải kiểm tra, tắt hết các thiết bị sử dụng điện, chấp hành các quy định về kỹ thuật an toàn trong sử dụng điện.

+ Trước các hộp đựng vòi, bình chữa cháy và các lối đi lại, lối thoát hiểm không được để các chướng ngại vật, làm cản trở cho việc bảo vệ, kiểm tra, cứu chữa khi cần thiết.

+ Cấm đun nấu trong kho hàng, cấm hút thuốc trong toàn nhà máy. Không để vật tư hàng hóa áp sát vào bóng đèn, dây điện, đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC. Các loại nguyên vật liệu dễ cháy nổ phải để riêng ở các kho làm bằng vật liệu chống cháy.

+ Trong sản xuất nơi sử dụng các loại hóa chất độc hại phải có biển báo từng loại và tính chất nguy hiểm, bảng hướng dẫn sử dụng và sơ cấp cứu.

+ Chú ý quản lý tất cả các nguồn lửa, điện, nhiệt để thực hiện đúng các quy định về an toàn PCCC, quy trình công nghệ, vệ sinh công nghiệp.

+ Cán bộ phụ trách PCCC công ty và trưởng, phó phòng, quản đốc, phó quản đốc phân xưởng chịu trách nhiệm đôn đốc kiểm tra các quy định về an toàn PCCC, thực hiện đầy đủ kế hoạch huấn luyện phương án PCCC theo định kỳ và đột xuất.

+ Khi có sự cố cháy nổ xảy ra CBCNV và khách liên hệ công tác phải báo ngay cho lực lượng cảnh sát PCCC, điện thoại số 114 và Ban giám đốc công ty

+ Tập thể đơn vị, cá nhân thực hiện tốt Nội quy an toàn PCCC được biểu dương khen thưởng. Những cá nhân nào vi phạm quy định sẽ tùy theo mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật hoặc truy tố trước pháp luật.

## **5.5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ.**

### **5.5.1. Tổ chức lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa nước**

Tổ chức lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy điện Châu Thôn gồm lực lượng bảo vệ chuyên trách và lực lượng hỗ trợ cụ thể như sau:

- Lực lượng bảo vệ chuyên trách: 04 người, trong đó có 01 người là Tổ trưởng.

Tổ trưởng chịu trách nhiệm: Thực hiện công tác quản lý, điều hành tổ bảo vệ; thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và điều hành tổ bảo vệ trước Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ.

Khu vực bảo vệ được bố trí thành 02 chốt trực chính:

+ Chốt trực tại khu vực tuyến đập (02 người): Bố trí nhân viên trực đập luân phiên thay nhau trực 24/24 giờ, theo dõi và bảo vệ tại tuyến đường đi vào đập bên vai phải đập dâng, thực hiện kiểm soát người và các vật dụng thiết bị đi kèm ra vào khu vực tuyến đập, phát hiện sớm các nguy cơ gây mất an toàn, bảo vệ khu vực tuyến đập.

+ Chốt trực tại khu vực nhà máy (02 người): Bố trí ngay tại cổng nhà máy, nhân viên trực luân phiên thay nhau trực 24/24 giờ, thực hiện kiểm soát người và các vật dụng thiết bị đi kèm ra vào khu vực tuyến đập, phát hiện sớm các nguy cơ gây mất an toàn bảo vệ khu vực nhà máy.

+ Lực lượng bảo vệ được đào tạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ doanh nghiệp.

+ Các chốt trực bảo vệ trực ban 24/24 giờ. Mỗi ca trực bảo vệ có ít nhất 01 người/chốt tùy theo tình hình thực tế tại Đơn vị.

- Lực lượng hỗ trợ: Lực lượng hỗ trợ là đội xung kích nhà máy gồm 17 người. Đội xung kích nhà máy luôn sẵn sàng hỗ trợ trong các tình huống khẩn cấp, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, và các tình huống khác cần hỗ trợ khi có lệnh từ Giám đốc nhà máy.

#### **5.5.2. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ**

Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ nhà máy bao gồm như sau:

- Hệ thống biển cảnh báo an toàn:

+ Tại khu vực chốt vào nhà máy và tuyến đập bố trí biển cảnh báo “KHU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN CHÂU THÔN CẤM QUA LẠI” và “KHU VỰC TUYẾN ĐẬP NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN CHÂU THÔN CẤM QUA LẠI”.

+ Tại khu vực cách 100m trước cửa lối nước, đập tràn có bố trí phao báo hiệu khu vực nguy hiểm và đặt biển cảnh báo cấm bơi lội, đánh bắt. Khu vực hạ lưu, kênh xả của nhà máy đặt biển cảnh báo cấm bơi lội, đánh bắt.

- Hệ thống chiếu sáng: Công trình bố trí hệ thống chiếu sáng tại chốt trực bảo vệ nhà máy và tuyến đập, đường đi trong khu vực nhà máy và công trình đầu mối. Ngoài ra bố trí đèn pin chiếu sáng cầm tay (04 cái) phục vụ chiếu sáng các vị trí khác khi cần.

- Hệ thống camera: Công ty trang bị thiết bị theo dõi tự động ghi hình tại khu vực nhà máy và tuyến đập đầu mối công trình, lắp đặt màn hình theo dõi tại phòng trực trung tâm để theo dõi trực tuyến người và phương tiện ra vào công trình đồng thời trích xuất hình ảnh khi cần.

- Hệ thống loa phát thanh: Nhà máy trang bị loa phát thanh phục vụ cảnh báo từ xa cho các đối tượng tránh vào khu vực cấm của công trình.

- Cano tuần tra: Nhà máy trang bị 01 Cano tuần tra lòng hồ, cảnh báo người dân khi đánh bắt trong phạm vi nghiêm cấm của lòng hồ.

- Hệ thống thông tin liên lạc:

+ Hệ thống thông tin liên lạc bằng điện thoại

+ Hệ thống thông tin vô tuyến điện và truyền thanh hữu tuyến, bộ đàm

+ Hệ thống kênh truyền và mạng Internet Nhà máy

Hệ thống thông tin liên lạc bao gồm các phương tiện thông tin bằng điện thoại, thông tin bằng vô tuyến điện, hệ thống truyền thanh hữu tuyến, hệ thống Internet đều làm việc ổn định, được kiểm tra bảo dưỡng định kỳ. Khu vực nhà

máy có phủ sóng của nhiều nhà cung cấp dịch vụ di động nên đảm bảo liên lạc kịp thời trong nội bộ và đến các cơ quan khi xảy ra bão, lũ.

Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn chi tiết tại phụ lục 02.

### **5.6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình**

Khi ra, vào công trình người và các phương tiện ra, vào công trình phải đi qua chốt bảo vệ trực ban 24/24 giờ của nhà máy. Lực lượng bảo vệ tổ chức kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình như sau:

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa, tài sản mang vào, mang ra khỏi khu vực chốt bảo vệ. Mọi hàng hóa, tài sản của Công ty hoặc đơn vị có liên quan đều phải có giấy tờ hợp lệ, được kiểm soát chặt chẽ khi mang ra, mang vào khỏi chốt bảo vệ.

- Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác theo đúng địa điểm đã được lãnh đạo nhà máy đồng ý bằng văn bản và thực hiện giám sát chặt chẽ. Không để khách đi vào những nơi không được phép vào hoặc chưa được sự đồng ý của lãnh đạo nhà máy.

- Kiểm soát tình trạng các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị qua chốt bảo vệ. Kiên quyết không cho phép các phương tiện quá khổ, quá tải, chất thải nguy hại, vật liệu nổ, vũ khí quân dụng, lâm khoáng sản... trái phép tàng trữ, vận chuyển qua công trình.

- Kiểm soát và hướng dẫn tất cả các phương tiện ra, vào khu vực công trình đỗ đúng nơi quy định.

- Những cá nhân, đơn vị không cung cấp đầy đủ các thông tin, giấy tờ liên quan cần thiết hoặc không chấp hành đúng các nội quy, quy định đã ban hành của công ty thì lực lượng quản lý vận hành tuyệt đối không được phép cho vào công trình.

### **5.7. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước**

#### **5.7.1. Công tác phòng ngừa**

- Xây dựng quy trình vận hành hồ chứa, các phương án: Ứng phó tình huống khẩn cấp; phòng cháy, chữa cháy; phương án cắm mốc chỉ giới bảo vệ đập; phương án bảo vệ đập, hồ chứa; phương án phòng chống thiên tai... tổ chức đào tạo cán bộ quản lý vận hành an toàn đúng quy trình, quy định trong các phương án đã được phê duyệt.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách; triển khai phối hợp với các đơn vị chức năng địa phương thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các loại hình tội phạm, các đối tượng cực đoan, trộm cắp, phá hoại, gây rối mất an ninh trật tự, tình hình tranh chấp đất đai quanh khu vực lòng hồ, đập tràn và trụ sở cơ quan... để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn.

- Cảnh báo các biển báo cấm xâm phạm đến phạm vi đập tại các vị trí xung yếu, nhiều người qua lại.

- Thường xuyên phối hợp, tuyên truyền đến bà con nhân dân khu vực quanh dự án được biết để thực hiện các biện pháp chống các hành vi xâm lấn gây mất an toàn cho công trình.

### **5.7.2. Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước**

Các tình huống giả định hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước và phương án khắc phục như sau:

#### **a) Tình huống mất an toàn đập do trộm cắp**

Khi phát hiện người có hành động trộm cắp tài sản vật tư, thiết bị tại đập, nhân viên quản lý vận hành đập phối hợp với lực lượng bảo vệ chuyên trách tổ chức lực lượng bao vây bắt giữ ngay thủ phạm, giữ nguyên hiện trường cùng những tang vật, chứng cứ đã phạm tội; đồng thời Lãnh đạo quản lý Nhà máy thủy điện Châu Thôn có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Công ty làm văn bản kiến nghị Ủy ban Nhân dân, Công an địa phương xử lý vi phạm pháp luật theo quy định.

#### **b) Tình huống mất an toàn đập do phá hoại**

- Khi phát hiện thấy đối tượng có hành vi xâm phạm phá hoại đập, hồ chứa, cửa nhận nước bằng vật liệu nổ, hóa chất... nhân viên quản lý vận hành đập phối hợp với lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách hành động, ngăn chặn không cho sự việc diễn ra, tiến hành các biện pháp bắt giữ, dẫn giải đối tượng cùng tang vật, phương tiện vũ khí về phòng thường trực lập biên bản vụ việc đồng thời báo cho công an, chính quyền địa phương phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp phá hoại đã xảy ra nhưng chưa phát hiện được thủ phạm thì phải bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cho Bộ phận bảo vệ chuyên trách của công ty, công an, chính quyền địa phương phối hợp bảo vệ hiện trường để điều tra.

### c) Tình huống mất an toàn do cháy nổ

Khi phát hiện cháy, nhân viên vận hành phát hiện cháy phải hô to “cháy, cháy, cháy” cho mọi người xung quanh biết để ứng cứu, nhanh chóng cắt điện, cài lập toàn bộ hệ thống điện các nhà dầu điều khiển và toàn bộ nhân viên hiện có dùng bình chữa cháy xách tay, cát... để dập tắt đám cháy. Các nhân viên hiện có tại đập - cửa nhận nước khi nhận được thông tin xảy ra cháy đều phải đến hiện trường xảy ra cháy để tiếp ứng, di chuyển vật tư, vật liệu... có thể di chuyển được ra khỏi khu vực cháy và cùng tham gia chữa cháy.

- Khi có cháy nổ xảy ra (do phá hoại, do sử dụng vật liệu nổ để khai thác lâm khoáng sản...), nhân viên vận hành đập và lực lượng bảo vệ tổ chức khoanh vùng hạn chế không cho đám cháy nổ lan rộng bằng cách sử dụng các bình chữa cháy xách tay và các dụng cụ khác tại hiện trường. Phân công người đi kiểm tra toàn bộ phạm vi bảo vệ an toàn đập để phát hiện kẻ xấu đồng thời báo cho Lãnh đạo Công ty và các cơ quan chức năng địa phương.

- Khi không vô hiệu hóa được các thiết bị cài đặt gây phá huỷ của kẻ xấu và đám cháy nổ có nguy cơ lan rộng đến các khu vực khác mà lực lượng tại chỗ không có khả năng dập tắt thì Trưởng ca vận hành đương phiên, điện thoại ngay đến chính quyền xã khu vực cháy/ nổ huy động cán bộ, nhân dân địa phương cùng phối hợp xử lý đám cháy.

- Tổ chức sơ cấp cứu những người bị nạn và đưa đến cơ sở y tế gần nhất.
- Tổ chức bảo vệ hiện trường phục vụ công tác điều tra.

### d) Tình huống mất an toàn do điện

- Khi xảy ra tình huống này, trưởng ca vận hành phải lập tức báo cáo lãnh đạo nhà máy, lãnh đạo công ty, kiểm tra lại đường dây vận hành cửa van và chuẩn bị khởi động hệ thống phát điện dự phòng.

- Trưởng ca đương ca thực hiện phương án cấp nguồn cho Cửa nhận nước và Đập tràn từ Máy phát điện Diesel dự phòng.

- Phân xưởng Vận hành bố trí nhân lực thực hiện thao tác chuyển nguồn cấp cho cửa nhận nước và đập tràn từ máy phát điện Diesel dự phòng và theo dõi vận hành máy phát theo đúng quy trình quy định. Sẵn sàng nhận lệnh và thực hiện thao tác đóng/ mở các cửa van đập tràn.

- Phân xưởng sửa chữa bố trí nhân lực phối hợp ca trực xử lý khắc phục sự cố gây mất điện tự động từ nhà máy cấp lên cửa nhận nước và đập tràn.

- Thực hiện vận chuyển dầu Diesel dự trữ lên khu vực đập dầu mới để dự trữ cho máy phát Diesel vận hành.

- Đảm bảo hành lang an toàn lưới điện theo quy định.

- Cấm các hoạt động đánh bắt cá bằng xung điện.

**e) Tình huống các hành vi xâm phạm lòng hồ như bơi lội, giao thông thuỷ, đánh bắt thuỷ sản không phép trong lòng hồ**

- Tại khu vực cửa lấy nước, đập tràn đặt biển cảnh báo, phân vùng khu vực nguy hiểm và nghiêm cấm người và phương tiện không được đến gần, yêu cầu cách xa khu vực công trình trên 100m.

- Tại khu vực hạ lưu đập tràn đặt biển cảnh báo nguy hiểm để người dân không được bơi lội và đánh bắt thủy sản.

- Có loa phát thanh và trực tiếp nhân viên bảo vệ hoặc nhân viên vận hành tiến hành nhắc nhở, cảnh báo nguy hiểm và yêu cầu chấm dứt hành động đánh bắt thủy sản trong khu vực cấm.

- Có văn bản gửi chính quyền địa phương để thông báo cho người dân không được đánh bắt thủy sản, bơi lội trong khu vực đập và kênh xả của nhà máy.

- Khi phát hiện các hiện tượng trên, nhân viên vận hành hoặc nhân viên bảo vệ bằng mọi cách liên lạc với bộ phận bảo vệ chuyên trách của công ty để báo cáo diễn biến vụ việc. Bộ phận bảo vệ của công ty có trách nhiệm báo cáo Ban Giám đốc Công ty, phối hợp với trưởng ca trực vận hành, Công an huyện và chính quyền địa phương các xã liên quan tiếp cận đối tượng vi phạm xử lý theo quy định của pháp luật.

**f) Tình huống các hành vi xâm phạm như lấn chiếm đất lòng hồ để chăn nuôi, canh tác trồng trọt, xây dựng nhà cửa, lán trại cơi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ**

Khi phát hiện hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm lòng hồ để canh tác, xây dựng nhà cửa, lán trại, cơi nới trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa... Tổ quản lý công trình thuỷ công nhanh chóng tiếp cận với đối tượng, tìm hiểu và giải thích cho đối tượng hiểu rõ các quy định về phạm vi bảo vệ công trình và yêu cầu họ di dời ngay ra khỏi khu vực bảo vệ công trình. Nếu đối tượng ngoan cố không chịu di dời thì báo cáo cho ban Giám đốc, chính quyền địa phương để có phương án xử lý theo quy định của pháp luật

**g) Tình huống các hành vi phá hoại thiết bị quan trắc, cản trở việc vận hành điều tiết hồ chứa**

Khi phát hiện có người phá hoại thiết bị quan trắc lực lượng trực bảo vệ công trình tiếp cận với đối tượng phá hoại nhằm ngăn chặn, giải thích cho đối tượng hiểu rõ các quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn đập, hồ chứa. Yêu cầu giải tán khỏi khu vực cấm. Nếu người vi phạm không thực hiện theo yêu cầu, lực lượng trực bảo vệ công trình sẽ lập biên bản, tạm giữ người/ nhóm người, phương tiện, dụng cụ vi phạm, đồng thời thông báo cho Ban Giám đốc nhà máy, chính quyền địa phương xử lý theo pháp luật.

**h) Tình huống trong quá trình xả lũ, đối tượng sử dụng phương tiện thủy có gắn mìn hẹn giờ, thủy lôi... thả trôi theo dòng nước đánh phá tuyến đập làm hư hỏng phai tràn xả lũ**

Khi phát hiện thấy đối tượng có hành vi xâm nhập có nghi vấn đặt thuốc nổ mìn hẹn giờ, thủy lôi thả trôi theo dòng nước nhằm mục đích đánh phá tuyến đập, gây ảnh hưởng đến an toàn đập:

- Người phát hiện lập tức báo ngay cho lực lượng bảo vệ được biết.
- Lực lượng bảo vệ tiếp cận, yêu cầu đối tượng di dời phương tiện ra khỏi vùng cấm xâm phạm.
- Tố bảo vệ bằng mọi biện pháp phải ngay lập tức ngăn chặn hành vi phá hoại, tiến hành các biện pháp bắt giữ, dẫn giải đối tượng cùng tang vật, phương tiện vũ khí về phòng thường trực lập biên bản vụ việc đồng thời báo cho công an, chính quyền địa phương phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.
- Báo ngay cho Trưởng ca vận hành, Giám đốc nhà máy, lãnh đạo công ty và chính quyền địa phương biết để thông báo tình huống khẩn cấp.
- Có biện pháp báo cáo nhanh nhất đến Công an huyện để xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn trong lúc chờ lực lượng chức năng tới hiện trường xử lý theo quy định của pháp luật.
- Lãnh đạo công ty điều động canô tiếp cận, phối hợp ngăn chặn đối tượng. Nếu phương tiện thủy thả trôi thì sử dụng canô kéo, di dời phương tiện thủy ra ngoài vùng ảnh hưởng đồng thời báo cho công an xã Châu Thôn, công an huyện Quế Phong xử lý.
- Trường hợp đối tượng không chấp hành, lực lượng bảo vệ báo cáo Lãnh đạo công ty, các lực lượng bảo vệ bằng nghiệp vụ bảo vệ, công cụ hỗ trợ, kiên quyết cưỡng chế di dời đối tượng ra ngoài phạm vi an toàn của công trình, đồng thời báo ngay cho công an xã Châu Thôn, công an huyện Quế Phong để được hỗ trợ.

- Trường hợp phá hoại đã xảy ra nhưng chưa phát hiện được thủ phạm thì phải bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cho Bộ phận bảo vệ chuyên trách của công ty, công an, chính quyền địa phương phối hợp bảo vệ hiện trường để điều tra.

**i) Tình huống phát hiện có người điều khiển xe cơ giới có trọng tải lớn lưu thông qua công trình gây rung chấn và là tác nhân gây ảnh hưởng xấu đến đập**

Khi phát hiện có người điều khiển xe cơ giới có tải trọng lớn lưu thông qua công trình gây rung chấn và tác nhân gây các ảnh hưởng xấu đến đập tổ bảo vệ phải hạ ngay barie để dừng xe, thông báo bằng lời nói, giải thích cho người điều khiển xe cơ giới biết việc không cho xe qua công trình.

Trường hợp không thể giải thích, cán bộ bảo vệ kiên quyết không cho xe qua, đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (tên người, CCCD, địa chỉ, loại xe, tải trọng...); báo ngay cho trưởng ca vận hành, lãnh đạo công ty để phối hợp xử lý. Trường hợp không thể xử lý được lãnh đạo công ty báo ngay cho chính quyền địa phương để phối hợp xử lý.

Công ty có trách nhiệm thông báo bằng văn bản gửi tới UBND xã, huyện, lực lượng an ninh tại địa phương, các trưởng bản... để chính quyền thông báo, tuyên truyền cho người dân được biết việc không cho phép người và các phương tiện cơ giới vi phạm hành lang vào vệ đập, hồ chứa và vùng phụ cận của công trình.

**j) Người dân bơi lội, đánh bắt thuỷ sản, khai thác khoáng sản, lấn chiếm xây dựng nhà ở, chuồng trại, vùng hạ lưu đập**

Trực bảo vệ giải thích cho người dân hiểu việc tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chăn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại... trong vùng phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Yêu cầu đối tượng di dời, tự đưa tài sản ra ngoài phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, đồng thời báo cáo lãnh đạo công ty được biết để phối hợp ngăn chặn.

Trường hợp người dân không chấp hành, lãnh đạo công ty báo cáo ngay cho UBND xã Châu Thôn biết để phối hợp tuyên truyền cho người dân hiểu và ngăn chặn hành vi vi phạm quy định quản lý an toàn đập.

Riêng trường hợp phát hiện có người nổ mìn đánh bắt cá trong phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, Tổ bảo vệ lập tức dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, đồng thời thông báo ngay cho lãnh đạo công ty và công an xã Châu Thôn đến lập biên bản xử lý vi phạm theo pháp luật. Sau đó kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc phục kịp thời (nếu có).

## **5.8. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố**

### **5.8.1. Nguyên tắc chung**

Nguyên tắc chung khi xử lý các sự cố, vụ việc có liên quan đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội xảy ra tại công trình phải tuân thủ theo nguyên tắc sau:

- Khi phát hiện tình hình phải báo cáo ngay cho Trưởng ca vận hành và Giám đốc nhà máy đồng thời tùy theo tình huống cụ thể có thể thông báo cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương; nếu tình huống cấp bách có thể vừa ngăn chặn hành vi xâm hại đập để tránh hậu quả nghiêm trọng vừa thông báo với các lực lượng chức năng phối hợp giải quyết.

- Huy động toàn bộ nhân lực có sẵn tại Nhà máy thủy điện tham gia xử lý, các lực lượng liên quan, các công cụ, phương tiện như ô tô chuyên dụng, thiết bị phòng cháy... luôn đầy đủ và trong trạng thái sẵn sàng. Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan Công an, Quân đội xử lý tình huống xảy ra.

- Tổ chức bảo vệ hiện trường theo quy định

- Kiểm tra toàn bộ công trình sau vụ việc để khắc phục sửa chữa

- Nếu tình huống xảy ra trong khả năng, chủ đập có thể tự giải quyết được phải tập trung giải quyết các công việc theo trình tự như sau:

+ Họp Ban giám đốc nhà máy để đưa ra phương án giải quyết tối ưu nhất

+ Tập trung tối đa nhân lực

+ Tập trung vật tư, thiết bị máy móc đầy đủ

+ Tiến hành xử lý công việc theo phương án đề ra

- Khi xảy ra tình huống vượt khả năng và thẩm quyền của nhà máy thì Giám đốc nhà máy phải nhanh chóng báo cáo Tổng giám đốc công ty, UBND tỉnh Nghệ An, Sở Công thương tỉnh Nghệ An, Tập đoàn điện lực Việt Nam, thông báo cho UBND huyện, xã tại địa bàn đập, vùng hạ lưu để cùng phối hợp xử lý. Thông báo tới nhân dân khu vực đập và vùng dãy du biết để chủ động có phương án phòng ngừa.

### **5.8.2. Bảo vệ đập, hồ chứa khi xảy ra sự cố**

- Nhà máy thủy điện Châu Thôn tổ chức trực bảo vệ khu vực đập đầu mối nhà máy 24/24h. Thực hiện vận hành thiết bị đập 24/24h tất cả các ngày trong năm. Về mùa mưa bão, đơn vị bổ sung thêm nhân lực nếu cần. Bố trí lịch trực chỉ

huy tại nhà máy và khu vực đập, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp xảy ra.

- Nhà máy xây dựng “Nội quy bảo vệ đập”, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, công cụ dụng cụ hỗ trợ, phương tiện thông tin liên lạc... đầy đủ cho bộ phận vận hành, bảo vệ khu vực đập đầu mối. Định kỳ hàng năm, đơn vị cử nhân lực lực lượng vận hành, bảo vệ đầu mối tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ nhằm nâng cao khả năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ công tác bảo vệ an toàn cho đập, hồ chứa nước.

(*Nội quy bảo vệ đập tại Phụ lục 1 kèm theo*)

- Để đảm bảo an toàn đập thì nhà máy thủy điện Châu Thôn điều tiết vận hành, xả lũ hợp lý, đúng theo Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Châu Thôn đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt.

- Hàng năm, trước mùa mưa bão, đơn vị tiến hành rà soát các Phương án ứng phó thiên tai, Phương án bảo vệ đập, Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp được cấp thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo đúng quy định

### **5.8.3. Xử lý các sự cố**

Các tình huống sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố gây mất an toàn đập, hồ chứa nước có thể phân loại và xử lý như sau:

#### **a) Tình huống mất điện lưới hoặc kẹt cửa van khi có lũ**

- Mất điện lưới: trực vận hành tại khu vực đập cho khởi động máy phát điện dự phòng

- Kẹt cửa van xả lũ:

+ Sử dụng các cửa van còn lại để xả lũ, mở các cửa xả giữ mức nước hồ ở mức nước dâng bình thường.

+ Liên tục cập nhật thông tin dự báo lưu lượng đến hồ và dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Bắc Trung Bộ, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Nghệ An để lập kế hoạch xả lũ và thông báo tới cơ quan chức năng.

+ Tổ chức lực lượng chữa ngay cửa van bị kẹt để đưa vào vận hành

- Trong trường hợp không thể xử lý được sự cố mất lưới điện hoặc kẹt cửa van làm cho mực nước dâng cao đến mực nước lũ thiết kế hoặc mực nước lũ kiểm tra gây nguy cơ vỡ đập thì xử lý như mục 5.8.3, phần c.

#### **b) Đập có dấu hiệu thấm, nứt hoặc sạt trượt mái hai bên vai đập**

Lãnh đạo nhà máy khẩn trương đánh giá, xác định tình trạng làm việc của các hạng mục đập. Nếu các hư hỏng có thể khắc phục được thì phải khẩn trương điều động nhân lực, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật cùng các máy móc, phương tiện...thực hiện xử lý ngay.

Để đảm bảo an toàn vận hành lâu dài, nếu trong trường hợp đập có xảy ra hư hỏng, chủ đập phải mời các chuyên gia trong ngành, lĩnh vực thủy điện cùng kiểm tra, khảo sát, đánh giá cụ thể hiện trạng, đề ra giải pháp xử lý ổn định, tiến hành xử lý, kiểm định chất lượng, sau khi xử lý nếu đạt yêu cầu mới được tiếp tục vận hành.

Nếu các hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn cho công trình thì phải nhanh chóng thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ du đập để biết sơ tán dân và khẩn trương thực hiện việc hạ thấp mực nước hoặc tháo hoàn toàn mực nước hồ để đảm bảo an toàn. Trong trường hợp đập có nguy cơ bị vỡ xử lý như mục 5.8.3, phần c.

### c) **Đập có nguy cơ bị vỡ do hư hỏng nặng hoặc lũ lớn**

Khi đập có nguy cơ bị vỡ do hư hỏng nặng hoặc lũ lớn, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn nhà máy thủy điện Châu Thôn giữ vai trò chủ trì báo cáo tới UBND tỉnh Nghệ An, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện Quế Phong, UBND các xã khu vực hạ du đập để có biện pháp phòng, tránh đảm bảo cho người và tài sản phía hạ du. Đồng thời thông báo bằng loa, còi hú tới người dân khu vực hạ du biết để có kế hoạch chủ động phòng tránh giảm thiểu rủi ro. Cấm các biển báo nguy hiểm tại hai đầu khu vực đập để cảnh báo người qua lại.

Khi đập có nguy cơ bị vỡ Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn nhà máy thủy điện Châu Thôn điều động toàn bộ nhân lực, vật tư và phương tiện hiện có của nhà máy để kịp thời xử lý sự cố, liên hệ với các đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc để thuê vật tư phương tiện. Trong trường hợp sự cố có nguy cơ vượt ra ngoài tầm kiểm soát của nhà máy, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Nhà máy báo ngay tới Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Nghệ An, UBND huyện Quế Phong, Công an, Quân đội trên địa bàn đề nghị hỗ trợ về lực lượng, phương tiện ứng cứu cũng như giải pháp ứng phó.

Sau khi sự cố được khắc phục, thực hiện thông báo lại bằng điện thoại, còi hú, loa, tháo gỡ các biển báo khu vực nguy hiểm xung quanh công trình. Phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra đánh giá thiệt hại công trình và vùng hạ du.

## **5.9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án**

Nguồn lực thực hiện phương án bao gồm nhân lực của nhà máy và các thiết bị, vật tư, vật liệu công cụ dụng cụ phục vụ thực hiện phương án. Chi tiết như sau.

- Nhân lực: Nhà máy thành lập lực lượng xung kích gồm 17 người, tổ bảo vệ 04 người thường trực trong điều kiện bình thường. Khi xuất hiện tình huống xấu ảnh hưởng đến an ninh an toàn công trình huy động toàn bộ cán bộ công nhân viên nhà máy tùy theo chức trách và trách nhiệm tham gia ứng cứu đảm bảo an toàn đập. Thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn công trình thủy điện Châu Thôn hàng năm tiến hành rà soát, kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy. Khi dự kiến tình huống vượt ngoài tầm kiểm soát của nhà máy phải thông báo ngay tới UBND các cấp, Công an, quân đội địa phương để có phương án hỗ trợ nhân lực.

- Vật tư thiết bị bảo vệ đập: Để phục vụ bảo vệ đập công ty đã lắp đặt hệ thống Camera giám sát khu vực nhà máy, đập dâng, đập tràn, hệ thống thiết bị quan trắc khai thác, vận hành tài nguyên nước tự động. Ngoài ra còn có các vật tư, thiết bị phục vụ công tác bảo vệ đập tại Phụ lục 2 đính kèm.

- Vật tư, thiết bị PCCC: Vật tư, thiết bị phương tiện PCCC đã được công ty chuẩn bị sẵn sàng trong khu vực đập, đáp ứng kịp thời xử lý các tình huống cháy nổ có thể xảy ra đảm bảo an toàn cho tuyến đập và nhà máy.

- Hệ thống thông tin, liên lạc: Nhà máy thủy điện Châu Thôn có lắp đặt máy điện thoại, máy tính có kết nối internet tốc độ cao đặt tại phòng điều khiển trung tâm của nhà máy, thường trực 24/24 giờ, báo cáo kịp thời với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của địa phương, lãnh đạo nhà máy và lãnh đạo công ty để kịp thời xử lý.

- Kinh phí thực hiện phương án: Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ chịu trách nhiệm đảm bảo nguồn kinh phí xây dựng phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn theo đúng quy định.

## **5.10. Trách nhiệm của chủ sở hữu đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan**

### **5.10.1. Trách nhiệm của chủ sở hữu đập, hồ chứa nước trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa**

Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ là chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn cho hồ chứa thủy điện Châu Thôn trước mọi tình huống xảy ra. Công ty Cổ phần phát triển năng

lượng Sơn Vũ phải thực hiện đầy đủ, đúng trình tự những nội dung nêu trong phương án này và những quy định hiện hành khác có liên quan đến công tác quản lý đập, hồ chứa nước, đảm bảo cung cấp đủ nhân lực và các vật tư phương tiện, nhu yếu phẩm cho các hoạt động thực hiện bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn.

Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ có trách nhiệm:

- Thực hiện vận hành hồ chứa thủy điện Châu Thôn theo đúng Quy trình đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình bảo trì đập thủy điện và các thiết bị lắp đặt tại đập theo quy định.

- Thực hiện phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập và vùng phụ cận thủy điện, cắm biển cảnh báo khu vực phụ cận. Sau khi hoàn thành công việc cắm mốc Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ có trách nhiệm bàn giao mốc giới cho UBND xã quản lý. Trường hợp phạm vi bảo vệ đập và vùng phụ cận bị lấn chiếm sử dụng trái phép, mốc bị hư hỏng, Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ kịp thời báo cáo, phối hợp với chính quyền địa phương để xử lý theo quy định, đồng thời công ty có trách nhiệm bảo vệ, thay thế kịp thời các mốc chỉ giới bị mất hoặc hư hỏng.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý vận hành và lực lượng bảo vệ.

- Ghi chép đầy đủ các hành vi xâm phạm, phá hoại đập, các sự cố kỹ thuật, thực trạng tình hình thiết bị máy móc vận hành.

- Xây dựng ban hành quy chế phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác phòng chống lụt bão, phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đảm bảo an toàn đập.

- Trước mùa mưa lũ hàng năm, xây dựng kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra, duy tu, khắc phục các hư hỏng (nếu có); đánh giá tình trạng an toàn công trình và báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa theo đúng quy định. Thực hiện chế độ quan trắc, cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo, cảnh báo, báo động đến chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai và người dân khu vực bị ảnh hưởng theo quy định để kịp thời phòng chống thiên tai và các khu vực phía dưới hạ du bị ảnh hưởng theo quy định để kịp thời sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

- Trường hợp khẩn cấp hoặc khi phát hiện các xâm phạm gây mất an toàn đập, nhà máy kịp thời báo cáo Công an, chính quyền các xã liên quan để kịp thời xử lý, bảo vệ hiện trường cung cấp những thông tin, bằng chứng liên quan. Thường xuyên trao đổi thông tin và phối hợp với Công an xã Châu Thôn, Tri Lễ, để kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động phá hoại của các đối tượng xâm phạm, phá hoại làm mất an toàn ở khu vực thượng lưu và vùng lòng hồ thủy điện Châu Thôn.

- Phối hợp với đồn biên phòng Tri Lễ - Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An trong các tình huống bảo vệ đập, hồ chứa Châu Thôn có liên quan đến khu vực biên giới. Các lực lượng khi vào khu vực biên giới để thực hiện nhiệm vụ phải chấp hành nghiêm Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/04/2014 của chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân cách nhận biết tín hiệu còi xả lũ, các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các tình huống khẩn cấp hoặc vỡ đập cũng như các hành vi nghiêm cấm xâm phạm đập công trình.

#### **5.10.2. Trách nhiệm của Sở Công thương tỉnh Nghệ An**

- Tiếp nhận báo cáo của Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ về Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa và thông tư 09/2019/TT-BCT ngày 08/07/2019 của Bộ công thương. Hướng dẫn chủ đập, hồ chứa thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Xử phạt các hành vi vi phạm an toàn đập, hồ chứa theo quy định.

- Báo cáo UBND tỉnh Nghệ An khi phát hiện các sai phạm, chỉ đạo các lực lượng có liên quan xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm an toàn đập và công trình thủy điện Châu Thôn.

#### **5.10.3. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An**

- Trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn phối hợp với UBND huyện Quế Phong, chủ hồ đập thủy điện Châu Thôn xử lý các hành vi, vi phạm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của giấy phép tài nguyên nước.

#### **5.10.4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An**

- Chỉ đạo chi cục Kiểm lâm, các phòng ban của Sở thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, ngăn chặn các hành vi khai thác, vận chuyển lâm, hải sản trái phép trong khu vực của công trình thủy điện Châu Thôn.

#### **5.10.5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An**

- Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ thực hiện việc đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trong phạm vi đập, hồ chứa, nhà máy và giao thông đường thủy trong lòng hồ thủy điện Châu Thôn.

- Xử phạt các hành vi vi phạm an toàn giao thông gây mất an toàn đập, hồ chứa theo quy định của pháp luật.

#### **5.10.6. Trách nhiệm của Công an tỉnh Nghệ An**

- Chỉ đạo công an huyện Quế Phong, các phòng ban trực thuộc, phối hợp với Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa và vùng phụ cận thủy điện Châu Thôn. Tuyên truyền hướng dẫn người dân, kiểm tra, kịp thời ngăn chặn các hành vi phá hoại hoặc các hành vi có nguy cơ dẫn đến mất an toàn công trình hồ đập, khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản, lâm sản...

- Hướng dẫn chủ đập, hồ chứa thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

#### **5.10.7. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An**

Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự huyện Quế Phong phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan theo dõi, nắm chắc tình hình trên địa bàn; tổ chức huấn luyện cho lực lượng tự vệ nhà máy theo đúng kế hoạch. Sẵn sàng huy động cán bộ, chiến sỹ và lực lượng dân quân tự vệ phối hợp với các lực lượng tham gia xử lý các tình huống xảy ra; góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và khu vực đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn.

#### **5.10.8. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An**

Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An chỉ đạo đồn biên phòng Tri Lễ:

- Chủ trì, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khi làm việc trong khu vực biên giới chấp hành nghiêm nghị định 34/2014/NĐ-CP ngày 29/04/2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng và nhà máy thủy điện Châu Thôn trong năm bắt, trao đổi tình hình liên quan đến bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; xử lý các tình huống liên quan đến an ninh trật tự, những hoạt động xâm

hại đến an toàn hồ chứa trong khu vực biên giới; các yếu tố tác động đến nguồn nước đầu nguồn.

- Sẵn sàng huy động lực lượng và phương tiện, phối hợp với các lực lượng Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự khi đập, hồ chứa xảy ra sự cố.

#### **5.10.9. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Nghệ An**

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Nghệ An theo dõi công tác ứng phó với thiên tai và tình huống khẩn cấp của đập, hồ chứa theo phương án được duyệt, kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ ứng phó khi cần thiết.

#### **5.10.10. Trách nhiệm của UBND huyện Quế Phong**

Chỉ đạo cấp xã và cơ quan an ninh khu vực thực hiện chức trách liên quan đến công tác bảo vệ công trình đập, hồ chứa trên địa bàn khi nhận được thông tin, báo cáo của chủ đập.

Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra định kỳ, đột xuất công trình đập, hồ chứa theo chương trình làm việc của Sở.

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện phối hợp với chủ đập, các xã liên quan để sơ tán dân trong trường hợp cần thiết đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

Báo cáo lên cơ quan cấp trên các vấn đề liên quan theo phân cấp quản lý của chính quyền.

#### **5.10.11. Trách nhiệm của UBND các xã Châu Thôn, Tri Lễ**

- UBND các xã phối hợp với Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ giải quyết, xử lý kịp thời các vụ việc, hành vi xâm phạm gây nguy hại tới an toàn công trình khi nhận được thông tin, báo cáo của chủ đập. Huy động nhân lực, vật tư hỗ trợ theo năng lực của địa phương trong các tình huống khẩn cấp khi nhận được thông báo.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân trong địa bàn quản lý về quyền lợi và trách nhiệm đối với công tác bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước theo quy định của pháp luật hiện hành. Không lưu thông qua tuyến đập, phá hoại thiết bị quan trắc công trình, không tụ tập, bơi lội, đánh bắt cá, nổ mìn đánh bắt cá trong khu vực phạm vi bảo vệ của hồ, không cản trở việc vận hành đập, không qua sông

hoặc chăn thả gia súc qua sông khi đập xả nước, không vào các khu có biển báo cấm của công trình.

- Báo cáo lên cơ quan cấp trên theo phân cấp quản lý của chính quyền

### **5.11. Tổ chức thực hiện**

Ngay sau khi phương án được cơ quan chức năng phê duyệt, Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ có trách nhiệm thực hiện phương án theo các quy định sau:

- Phổ biến đến toàn thể CBCNV của Công ty về nội dung của phương án.
- Tổ chức tập huấn, diễn tập theo phương án này.
- Nếu có thay đổi về nhân sự trong phương án này thì Công ty phải bổ sung ngay nhân sự thay thế và tổ chức hướng dẫn, tập huấn ngay cho nhân sự mới.
- Mua sắm đầy đủ vật tư, thiết bị, phương tiện như danh mục đã được duyệt, thường xuyên kiểm tra chất lượng và hạn sử dụng của vật tư thiết bị, phương tiện dự phòng. Luôn đảm bảo đạt yêu cầu và sẵn sàng cho việc vận hành, sử dụng.

### **6. Tài liệu sử dụng để lập phương án**

- Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;
- Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;
- Báo cáo thuyết minh thiết kế điều chỉnh hồ chứa thủy điện Châu Thôn đã được phê duyệt;
- Báo cáo thuyết minh lập Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Châu Thôn đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt;
- Báo cáo xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa thủy điện Châu Thôn do Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Sơn Vũ phê duyệt;
- Hồ sơ lập Phương án Cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập thủy điện Châu Thôn đã được phê duyệt.

Các tài liệu khác có liên quan.

### **PHẦN III: PHỤ LỤC**

#### **Phụ lục 1. Nội quy bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Châu Thôn**

1. Công trình thủy điện Châu Thôn nhằm phục vụ kinh tế; chính trị trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Mỗi công dân đều phải có ý thức, trách nhiệm bảo vệ công trình.
2. Nghiêm cấm mọi hình thức đánh bắt cá khu vực lòng hồ. Mọi công dân phải có ý thức bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường cảnh quan khu vực lòng hồ.
3. Nghiêm cấm người không có nhiệm vụ vào khu vực cửa nhận nước.
4. Tất cả người đến làm việc, khách tham quan, du lịch tại khu vực phải được sự đồng ý phê duyệt của Ban giám đốc và thực hiện theo sự hướng dẫn của bảo vệ hoặc công nhân vận hành.
5. Cấm chặt cây; mang chất nổ; chất dễ cháy; chất ma túy tại các khu vực hồ đập.
6. Không sử dụng đất khu vực lòng hồ vào các mục đích khác.
7. Không tùy tiện dùng điện để phục vụ các mục đích khác khi chưa được sự phê duyệt đồng ý của Ban giám đốc Nhà máy.
8. Không được tùy ý đưa người nhà, người ngoài vào ngủ tại nhà trực, không được tùy ý di chuyển hoặc thay đổi các thiết bị, dụng cụ vận hành thủy công.
9. Đảm bảo an ninh trật tự khu vực, thực hiện nghiêm chỉnh quy trình vận hành và xử lý sự cố theo phân cấp.
10. Yêu cầu tất cả công nhân vận hành; khách thăm quan vào khu vực trên phải nghiêm túc thực hiện.

**Phụ lục 2. Danh mục các loại vật tư, thiết bị máy móc phục vụ bảo vệ đập**

| STT | Tên vật tư, thiết bị       | Đơn vị         | Số lượng | Ghi chú   |
|-----|----------------------------|----------------|----------|---|
| 1   | Xe ô tô 7 chỗ ngồi         | Cái            | 1        |   |
| 2   | Xe ô tô bán tải            | Cái            | 1        |   |
| 3   | Máy đào                    | Cái            | 1        |   |
| 4   | Xuồng                      | Cái            | 1        |   |
| 5   | Xe máy                     | Cái            | 8        | Xe máy của CBNV   |
| 6   | Gậy dùi cui                | Cái            | 4        |   |
| 7   | Bộ đàm                     | Cái            | 8        |   |
| 8   | Phao cứu sinh              | Cái            | 10       |   |
| 9   | Áo phao                    | Cái            | 15       |   |
| 10  | Ủng đi mưa                 | Đôi            | 10       |   |
| 11  | Áo mưa                     | Cái            | 14       |   |
| 12  | Máy phát điện diesel       | Cái            | 1        |   |
| 13  | Đèn pin                    | Cái            | 7        |   |
| 14  | Loa phóng thanh            | Bộ             | 3        |   |
| 15  | Dầu máy phát điện diesel   | Lít            | 200      |   |
| 16  | Xăng                       | Lít            | 20       |   |
| 17  | Cuốc                       | Cái            | 10       |   |
| 18  | Xẻng                       | Cái            | 10       |   |
| 19  | Cát                        | M <sup>3</sup> | 10       |   |
| 20  | Bình chữa cháy CO2         | Bình           | 5        |   |
| 21  | Bình chữa cháy Mzf4        | Bình           | 5        |   |
| 22  | Đèn pin siêu sáng          | Cái            | 2        |   |
| 23  | Còi                        | Cái            | 2        |   |
| 24  | Điện thoại nội bộ          | Bộ             | 1        |   |
| 25  | Máy ảnh/Điện thoại cá nhân | Cái            | 1        | Hoặc dùng điện thoại cá nhân (Đảm bảo tính linh động trong công việc) |
| 26  | Dây thừng D20              | m              | 100      |   |
| 27  | Đèn tích điện              | Cái            | 2        |   |
| 28  | Tủ thuốc y tế              | Cái            | 1        |   |

### **Phụ lục 3. Thông tin liên lạc nhà máy thủy điện Châu Thôn**

Bảng 1. Thông tin liên lạc Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và  
Tìm kiếm cứu nạn công trình nhà máy thủy điện Châu Thôn

(Kèm theo Quyết định số: 61/2024/QĐ-SVE ngày 29 tháng 03 năm 2024)

| TT | Họ và tên        | Chức vụ            | Chức danh  | SĐT liên lạc |
|----|------------------|--------------------|------------|--------------|
| 1  | Nguyễn Đình Kiên | P.GĐ NM            | Trưởng ban | 0989862328   |
| 2  | Nguyễn Châu Quán | P.GĐ NM            | Phó ban    | 0985212161   |
| 3  | Hà Trường Giang  | Trưởng ca          | Ủy viên    | 0385489856   |
| 4  | Lô Văn Viên      | Trưởng ca          | Ủy viên    | 0367527951   |
| 5  | Nguyễn Cảnh Dung | Trưởng ca          | Ủy viên    | 0989220896   |
| 6  | Phan Trọng Hùng  | Trưởng ca          | Thành viên | 0868573789   |
| 7  | Hoàng Văn Ba     | Tổ trưởng trực Đập | Thành viên | 0383813318   |

Bảng 2. Danh sách đội xung kích Phòng chống thiên tai và  
Tìm kiếm cứu nạn nhà máy thủy điện Châu Thôn

(Kèm theo Quyết định số: 62/2024/QĐ-SVE ngày 29 tháng 03 năm 2024)

| TT | Họ và tên        | Chức vụ                 | Chức danh  | SĐT liên lạc |
|----|------------------|-------------------------|------------|--------------|
| 1  | Nguyễn Đình Kiên | P.GĐ NM                 | Trưởng ban | 0989862328   |
| 2  | Nguyễn Châu Quán | P.GĐ NM                 | Phó ban    | 0985212161   |
| 3  | Hà Trường Giang  | Trưởng ca               | Thành viên | 0385489856   |
| 4  | Lô Văn Viên      | Trưởng ca               | Thành viên | 0367527951   |
| 5  | Nguyễn Cảnh Dung | Trưởng ca               | Thành viên | 0989220896   |
| 6  | Phan Trọng Hùng  | Trưởng ca               | Thành viên | 0868573789   |
| 7  | Lộc Văn Đức      | Trực điều khiển Cơ điện | Thành viên | 0399038799   |
| 8  | Vì Anh Dũng      | Trực điều khiển Cơ điện | Thành viên | 0372951007   |
| 9  | Lô Thái Minh     | Trực điều khiển Cơ điện | Thành viên | 0989372886   |
| 10 | Vì Thành Vinh    | Trực điều khiển Cơ điện | Thành viên | 0376792667   |
| 11 | Hà Văn Anh       | Sửa chữa                | Thành viên | 0369902614   |
| 12 | Lô Hoàng Đông    | Sửa chữa                | Thành viên | 0967330777   |
| 13 | Lô Văn Quỳnh     | Sửa chữa                | Thành viên | 0949208019   |
| 14 | Hoàng Văn Ba     | Tổ trưởng trực Đập      | Thành viên | 0383813318   |
| 15 | Lang Văn Tập     | Trực đập                | Thành viên | 0949386125   |
| 16 | Quang Văn Trung  | Trực đập                | Thành viên | 0974702286   |
| 17 | Trần Mạnh Quốc   | Lái xe                  | Thành viên | 0336466686   |

**Phụ lục 4. Danh bạ thông tin liên hệ các cơ quan liên quan**

| TT       | Tên tổ chức/ cá nhân                                       | Chức vụ                                   | SĐT liên lạc |
|----------|--|---|--------------|
| <b>1</b> | <b>Công an tỉnh Nghệ An</b>                                |   |              |
|          | Thúc Văn Đức   | P. Trưởng phòng an ninh kinh tế           | 0948833889   |
|          | Nguyễn Ngọc Thanh  | Trưởng phòng Cảnh sát PCCC và CHCN        | 0913274216   |
| <b>2</b> | <b>BCH Quân sự tỉnh Nghệ An</b>                            |   |              |
|          | Nguyễn Ngọc Hà   | Trực ban tác chiến - Bộ CHQS tỉnh Nghệ An | 02383842014  |
| <b>3</b> | <b>BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An</b>                  |   |              |
| <b>4</b> | <b>Văn phòng BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Nghệ An</b>      |   | 02383844729  |
| <b>5</b> | <b>Sở Công Thương tỉnh Nghệ An</b>                         |   |              |
|          | Phạm Văn Hóa   | Giám đốc sở                               | 0912341359   |
|          | Cao Minh Tú  | Phó Giám đốc                              | 0913399188   |
|          | Trần Thanh Hải   | Phó Giám đốc                              | 0904545777   |
|          | Lê Đức Ánh   | Phó Giám đốc                              | 0913400205   |
|          | Phạm Bá Yên  | Chánh Văn phòng                           | 02383569635  |
| <b>6</b> | <b>Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An</b>            |   |              |
|          | Hoàng Quốc Việt  | Giám đốc                                  | 02383835608  |
|          | Thái Văn Nông  | Phó Giám đốc                              | 02383588025  |
|          | Phạm Văn Toàn  | Phó Giám đốc                              | 0912527559   |
|          | Lê Quang Huy   | Phó Giám đốc                              | 0913054055   |
|          | Hồ Phan Long   | Chánh văn phòng                           | 02383525355  |
| <b>7</b> | <b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An</b> |   |              |
|          | Phùng Thành Vinh   | Giám đốc                                  | 0913274298   |
|          | Võ Thị Nhung   | Phó Giám đốc                              | 0942020998   |
|          | Trần Xuân Học  | Phó Giám đốc                              | 0912126162   |
|          | Nguyễn Xuân Hùng   | Chánh Văn phòng                           | 0915895559   |
|          | Nguyễn Xuân Sơn  | TP. QLXDCT                                | 0903452444   |
|          | Ngô Hoàng Khanh  | TP. QLKT & KHCN                           | 0948137559   |
|          | Nguyễn Văn Hợi   | PP. QLKT & KHCN                           | 0975376095   |
| <b>8</b> | <b>UBND huyện Quế Phong</b>                                |   |              |
|          | Trương Minh Cường  | Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện      | 0912628286   |
|          | Dương Hoàng Vũ   | Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện  | 0919548910   |
|          | Sầm Văn Duyệt  | Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy           | 0914825640   |
|          | Bùi Văn Hiền   | Phó Chủ tịch UBND huyện                   | 0915228255   |
|          | Lưu Văn Hùng   | Phó Chủ tịch HĐND huyện                   | 0985911337   |
|          | Nguyễn Bá Hiền   | Chánh Văn phòng                           | 0914457566   |

Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Châu Thôn, xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An